

PHONG-HOÀ

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

MỘT BUỔI CHIỀU

của NHẬT-LINH

Đón điện T. N. ngày
mồng mười tháng mười

Một buổi chiều êm như trong giấc
mộng; mấy cây thông ở đầu
hiên nhà đã rụng lảng yên, nín hơi đợi gió.
Nguyễn-Quân và tôi, hai người
cùng ngồi thân-thờ, không nói, ngả
đầu vào lưng ghế, nhìn khói thuốc
lá từ từ lan ra ngoài nhà rồi tan
vào quãng không. Trên bàn phủ vải
trắng có để một chai rượu thơm,
mùi cất cất còn không và một đĩa
táo, cam; thủy tinh trong pha với
nước xanh, vàng, đỏ của trái cây
thiên hạ một quang cảnh vui vẻ, ấm-áp.
Ngoài kia ánh nắng vàng buổi
chiều như rọi một ngày thu ngân-
nghi, cảnh lung-vàng trên các ngọn
cây, ánh sáng chói trên các
góc nhà màu xanh già.
Tôi thôn vồn rất rúc dưới
lưng đời hay bên bờ con sông
hồng-queo, như bị đè nên dưới

cái vè to-tát của trời đất rộng-rãi.
Khói thổi com chiều ở một vài nhà
dân, không có sức lên cao nữa, tỏa
ra thành từng đám màu lam óm-
ấp lầy các mái tranh. Tiếng người
gọi nhau ở dưới đồng đưa lên gọi
cho chúng tôi nghĩ đến cái đời của
dân quê, cái đời lạnh-lẻo, vô vị, kéo
dài đã mấy nghìn năm. Đã mấy
nghìn năm, họ sống như bằm lầy
mảnh đất già cỗi, xưa thế nào, bây
giờ vẫn thế, vui ít, khổ nhiều, bao
giờ cũng thâm-đạm như buổi chiều
thụ này, không hề có khao khát một
cảnh đời sáng sủa hơn, mong ước một
ngày mai tốt đẹp hơn ngày hôm nay.
Tự nhiên, tôi như cảm thấy cái
hồn của đất nước, mà biểu hiệu cho
nước ấy không phải là những bậc
vua chúa, danh nhân, chính là dân
dân hèn, không tên, không tuổi. Dân
là nước, yêu nước, không phải là
yêu riêng một vài công cuộc của mô
hạng người, chính là yêu chung đám

thường dân, nghĩ đến sự đau khổ,
sự vui sướng của đám thường dân.
Chiều hôm nay, tuy ngồi ở tòa nhà
gạch sang trọng, bên cạnh một bàn
đầy rượu ngon, quả ngọt, mà vẫn
tự coi mình như một người dân, có
cái thú man-mác được hòa với đám
dân không tên không tuổi, sống cái đời
của họ sống, mong ước như họ mong
ước, khác nào như một cây cỏ lần
vào trong muôn nghìn cây cỏ ngoài
nơi.
Nhưng trong cái thú hòa hợp ấy
có lẫn chút nào nữa, rạo rức; vì chưa
được thỏa nguyện về cái hiện tình
của dân quê, nên còn khao khát, mà
sự khao khát không diễn được nên
lời ấy, nó bắt tôi tin ở sự tiến bộ, sự
thay đổi.
Một cái tình cảnh chán nản như
tình cảnh của dân quê không thể
để kéo dài mãi như thế được. Thay
đổi, cần phải thay đổi!
Nguyễn-Quân gạt tàn thuốc lá, thở
dài một tiếng, nói vắn vơ như để lóm
tắt ý nghĩ riêng của mình từ này đến
giờ.
— Sống vô tri, vô giác như họ thế
mà lại sướng!

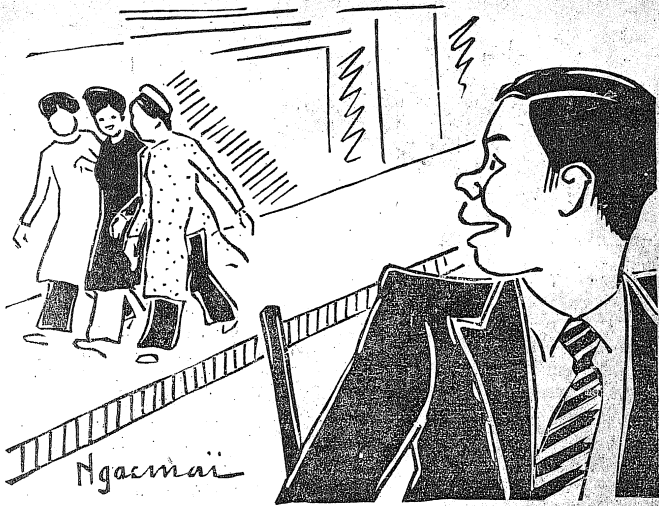
Tôi đáp:
— Tôi không nghĩ như bác. Vì tôi
tin ở sự tiến bộ. Ta có thể làm cho
họ sung sướng hơn lên được. Có lẽ
họ đã quên cái khổ rồi, nên họ không
biết khổ nữa, hay họ có biết, họ cũng
không diễn ra được. Ta phải diễn
ra cho họ, mà sự ta mong ước cho
họ, ta phải làm cho họ biết mong
ước như ta.
Ta vẫn hằng mong ước cho dân
quê được ở nhà cửa phong quang
sạch sẽ, cơm no áo ấm, đỡ bớt sự hà
hiếp, ta phải tin rằng sự mong ước
ấy có thể là sự thực và làm cho dân
quê cũng tìm một cách tha thiết như ta.
...Bây giờ, dưới đồng sông xuống
phủ mờ mờ, tiếng người gọi nhau
lúc này, giờ đã thấy im.....
Yên lặng.. Buổi chiều yên lặng
như ru người ta vào cõi mộng.
Bóng tối dần dần sóa nhòa những
thôn xóm rúc rúc dưới đồng, xóa
nhòa cái cảnh dân quê thâm-đạm,
thêm giục người ta khao-khát một
cảnh đời sáng sủa hơn, mong ước
một ngày mai tốt đẹp, rực rỡ hơn
ngày hôm nay.

NHẬT-LINH

BỐN BỨC TRANH:

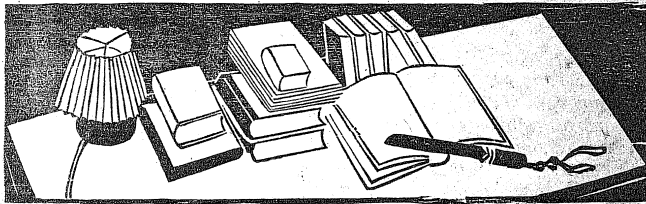


NỖI LỜI ĐỒNG-SƠN



Ngacmai

- Ngụy to rồi! Tam nhân đồng hành tất hữu NGÃ SƯ TỬ.



Học-sinh Tàu.

Mấy vạn người Tàu sống ngay trong trung tâm diêm thành phố, mà đối với sự hoạt động của họ, người mình không mấy ai để ý tới, chỉ để ý đến những truyền đầu đầu. Tôi tưởng biết cách rán con gà, làm lạp-xường của họ, còn hơn biết ông Ông-tinh-Vệ có từ chức hay không từ chức, Phùng-ngọc-Trường có đi tù hay không đi tù.

(Ít lâu nữa, Phong-Hóa sẽ có một bài phóng sự về cách sinh hoạt của người Tàu).

Vừa rồi, nhân dịp ngày kỷ niệm Song thập, người Tàu có tổ-chức một cuộc diễn kịch và trưng bày các tranh vẽ, các thủ công của nam nữ học sinh trường Hội-quân.

Những bức vẽ thì, vẽ một mùi hay nhiều mùi những tấm gối thêu đều tổ cho người xem biết rằng trẻ con Tàu là những tay họa-sĩ khéo, biết được rõ cái hình thể, cái bóng giáng của mọi vật, biết lựa chọn các thứ mùi cho đều hòa với nhau. Nhiều bức vẽ làm cho ta phải khen ngợi những bức vẽ thực vui mắt, có khi cảm động. Tuy có nhiều kiểu mẫu bất chước, nhưng trong sự bất

chước, không phải là không có tính ý và sáng kiến.

Những bức thêu thì nhiều bức đáng để cho các nhà thêu nghề của ta phải học nét vẽ. Còn các đồ nặn và các đồ chơi cũng đều khéo đẹp cả.

Cuộc diễn kịch mới đáng khen hơn nữa: những người đồng tụy là các học-sinh còn nhỏ tuổi, nhưng giọng nói và điệu bộ đều diễn đúng được tình-tình. Hai cậu bé pha trò có ý vị, một cô nữ học-sinh bé còn vừa vừa các điệu mềm-mại, vừa hát. Hay nhất là một cái kịch cảm, mấy cậu học-trò đóng vai mấy người ăn mày, què và mù, giúp lẫn nhau. Nét mặt và giáng điệu to được hết những sự khổ-sở, đau đớn của kẻ ăn xin, diễn được cái ý vị cảm động của lòng thương người, của sự cứu giúp lẫn nhau.

Cái ích lợi của những cuộc tổ-chức như thế không phải bàn nữa. Thật là phát triển được cái tài riêng của những đứa trẻ, làm cho chúng trở nên những người giỏi và tốt.

Còn trẻ con ta, sao không có ai săn-sóc, trông nom đến!

VIỆT-SINH

tủ' nhỏ...



PHỤ TRƯỞNG PHONG - HÓA

sở ra cùng số báo tuần-lễ sáu. Số đăng

LÁ THƯ RỜI

Câu Báo-Sơn và Khái-Hưng. Biểu các bạn mua dài hạn. Bán lẻ: 3 xu một tập

Hỏi Vạn quốc.

Hội Vạn-quốc lúc mới thành lập, cả thế giới đều hy vọng có một cơ quan vững chắc để giải quyết những vấn đề quốc-tế, khó-khăn. Cái hy vọng ấy một ngày một mất, có lẽ vì cơ quan đó vững chắc quá.

Vấn đề Trung Nhật đem ra giữa hội Vạn-quốc, kết quả tốt tươi: nước Nhật phát ý bỏ hội trợ vơ.

Vấn đề giảm tài binh: Hitler, thủ tướng nước Đức, hô lớn rằng nước Đức ra hội.

Rồi đây, mỗi lần một vấn đề quốc tế quan trọng Hội đem ra bàn, là một lần một hội viên xin ra hội, chẳng bao lâu, hội Vạn quốc sẽ hóa ra hội Tam quốc, Nhị quốc, ... Nhất quốc:

Thế có lẽ lại hơn, khỏi tốn thêm tiền, cũng mấy ông cụ đạo mạo đến ngấm mắt bên hồ Genève.

Một cuộc bút chiến trong Nam hay là bộ ba Võ - Khắc - Thiện, Diệp-văn-Kỳ và Bùi-Nhung.

Không phải là riêng gì làng báo Bắc mới có những cuộc bút chiến lằng nhằng trên hai tờ báo Đông-Phương, Thực-Nghiệp vừa rồi, trong Nam cũng vậy.

Gần đây, ông Võ-khắc-Thiện, ông Diệp-văn-Kỳ và ông Bùi-Nhung (hay Băng-Dương) công kích nhau dữ dội. Ông này bảo ông kia dốt, ít giáo-dục, dè tiện, ông kia bảo ông này dè tiện, ít giáo-dục, dốt.

ĐƯƠNG NGOÀI



- Thừa cớ ngài, tôi xin đem trái tim hiến cho các ngài.

Hay dữ a! Đã lâu nay ta không lờ chợ Đông-xuân xem trẻ con cái nhau. Nhân tiện có các ông... thì cũng vậy. Ông Thiện bảo ông Nhung, ông Kỳ dốt. Vâng thì ông nói đúng.

Ông Kỳ bảo ông Thiện, ông Nhung dốt? Vâng, thì ông nói đúng.

Ông Nhung bảo ông Thiện, ông Kỳ dốt? Thì cũng vâng ông nói đúng.

Ba ông nói đúng cả, chắc ba ông bằng lòng tôi lắm.

Chị em diễn thuyết.

Trong Nam-kỳ, giao trước đã có cô Nguyễn-thị-Manh diễn thuyết về thi mới, nay lại có cô Thụy-An nói chuyện về văn học Việt-Nam. Chị em trong Nam hoạt động dữ a!

Cô muốn quốc văn ta thấu đạt những tư-tưởng của đồng tây và trở ao rằng một ngày kia, nước ta sẽ có những sa-lông văn-chương và có hàn lâm viện như ở Pháp.

Tuy ý kiến của cô mười năm trước đây đã có nhà nho tây đảng đàn diễu thuyết, vọng tưởng đến một sa-lông trong mộng của bà vợ bịa củ một nhà bác-sĩ hồ, nhưng cô đã gan đứng nói chuyện một cách lưu loát, kể cũng đã có tài.... tài bà Lê-Dư đời họ một chút siu.

Chị em ngoài Bắc, trong Nam chị em cũng nên hưởng ứng sao lại im thin-thít như gái nọ cạo thế! Sân quần đã bỏ vãn cầu cũng đã thẹn với chị em Cai-vôn... tưởng mấy cô bé Nữ... dấu không rộng miệng cả tiếng, kéo rời trong N... rắng:

— Thảo nào mà phrov câu: « ần Bắc... » thì ra là có thể!

Nếu quả thật trong Nam người nói tài thì phải đòi c ngôn ra « ần Bắc, mệ Kinh,

Đào được cốt.

Ông Nguyễn-văn-Vinh có mộ nhà bên con đường Bưởi, gần trường Báo-hộ.

Không biết vì bảo đồ cây hay vì than linh báo mộng cho ông, mà ông cho người nhà đào một góc cây lên. Bẩn được góc cây lên rồi, người ta thấy ở dưới ba mươi một cái sọ người Khách, 6 đồng tiền trinh (đời Khang-hi, Hồng-hóa và Cảnh-hung) và một cái bát da lươn bằng sành.

Ừ! nhà ông thầy tướng số có khác! Chắc ông bầm độn, nên lúc đào lên cái sọ người thứ nhất, ông biết ngay là nhà ông có cốt. Chắc lúc ấy, ông làm bầm:

— Hừ! thảo nào mà làm ần lực đục. Một cái cốt cũng đủ hao tài, huống chi 34 cái sọ người, mà lại người Khách!

Tự lực văn đoàn

Đường in VÀNG VÀ MÁU của THẾ - LỰ

Một truyện đề của bí mật, trên đường rừng; óc người Annam chưa từng nghĩ được truyện náo ghê sợ hơn. Có 20 tranh vẽ của T.B.-Lộ, sinh-viên trường Cao-dang Mỹ-thuật.

Annam xuất bản n ực xuất bản

MỘT SỰ THAY ĐỔI LỚN TRONG HÀNG SÁCH

240 trang chữ
140 bức ảnh
bìa ba màu
có tranh ảnh

50 XU **50 XU**

NHỮNG THỜI-KỶ TRỌNG-ĐẠI CỦA NƯỚC VIỆT-NAM TRONG LÚC HỘI-XUÂN

BÁN KHẮP CÁC NƠI
Tặng thưởng nhiều thứ cho người đọc gặp nhiều lần giá quyền sách

...đến lớn

Ông Chát-Hăng

Ông Chát-Hăng bàn về văn-sĩ trong Văn-học tạp-chí, tên tiếng than phiền rằng trong làng văn chỉ có những tay tài-tử mà không có tay nhà nghề.

Đó là một sự trở ngại lớn cho công cuộc phát triển văn-chương nước nhà.

Tại sao? Theo ý ông Chát-Hăng, chỉ tại «lắm sai không ai đóng cửa chùa» trong khi ông này làm văn tá chân, thì ông kia viết văn lãng-mạn, những người thờ phụng quốc-văn không theo đuổi một phương trâm trong cuộc tiến hành.

Ồ, lý-luận hay nhỉ! Vậy ra ông cho kẻ có tay văn-sĩ nhà nghề, văn-chương Việt-Nam, át theo một phương trâm nhất-định, không tá chân lãng-mạn lẫn lộn! Vậy ra các văn-sĩ nhà nghề phải theo nhau tá chân, thì cũng tá chân lãng mạn thì cùng lãng-mạn cả.

Thế thì ông bắt ép người ta quá! Ông họ Chát chứ nào phải họ Hit (Hitler) mà ông cá quyền độc đoán nhường ấy.

Thật ra văn-chương nước nhà không phát triển ra được, là vì nhiều văn-sĩ tay lý luận mà nã như ông Chát-Hăng... nghĩa là không lý-luận gì hết.

Hãy bắt tay thực hành đi nào, ông Trúc-Đĩnh ở Rạng-chung công-kích bài «phóng-sự ban hôn» xin lấy luận-lý mà phân-đối, nhà sư Sinh đã có câu đáp rằng: «Người cầm bút là phải nói sự thực đó có xấu sa, đau gựa cũng phải nói».

Ông Ngác-Đĩnh cùng bọn đồng chí Ông Ngự vấn hăm-hực, lấy luật ở lại muốn dạy cách làm báo (coi đó văn-sĩ Edg. của các ông và trình độ học của người các ông về luật học) cãi Ông động phải sự thực nào cũng của Tư-lý chạm đến.

nhất họ, lấy bàn về vấn đề hạn chế... khực, ông Trúc-Đĩnh lên tiếng cách đặc chắc chắn dựa vào một tờ mồm báo nói: «Chân lý thực là phương pháp đúng, nói ra chỉ sợ thiên hạ lại xin lấy luận-lý hủ-bại mà phân-đối, mà thóa mạ. Nhưng nghĩa vụ của người cầm bút là phải nói thực, dù sự thực có ghê tởm, có đau lòng cũng chẳng kiêng».

Lạ nhỉ! Ông Trúc-Đĩnh cũng biết thế cơ à? cũng khá đấy! công của Việt-Sinh không đến nỗi là công cóc, nước không đến nỗi đổ đầu vịt, nếu ông Trúc-Đĩnh mới tỉnh ngộ....

Nhưng không phải, ông tỉnh ngộ đã từ trước kia! Nếu thế thì vì lẽ gì ông lại công-kích «Hanoi... ban đêm» Ông khó lòng bảo rằng lẽ ấy là lẽ? chính đáng của một người cầm bút chỉ trong có chân lý... Song tuy hành-động không chính đáng, chính ông vẫn chính đáng lắm!

TỨ-LY

Tự lực văn đoàn

Đường in

NƯỚC CHẠY

ĐÔI GIỜ

(20 truyện ngắn chọn lọc kỹ và sửa chữa lại của Khải-Hưng và Bảo-Sơn).

Tranh vẽ của Đông-Sơn.



CÙNG CÁC BẠN MUA SÁCH

Bản báo không nhận mua hộ hay nhận bán sách nào cả.

Ai muốn mua sách của Annam xuất bản ực thì gửi thư cho Annam xuất bản ực, ai muốn mua những sách đang quảng-cáo thì gửi cho người đăng quảng-cáo.

PHONG-HÓA

Bàn ngang

Đang cười thay là đám thanh-niên nước Nam này, chỉ a dua, thấy người ta nói khoa-học hay thì cũng ừ khoa-học hay, rồi bắt chước tập nhìn vũ-trụ theo phương-pháp khoa-học, có biết đâu rằng khoa-học là không có lợi.

Thứ lấy ngay đèn điện làm thí dụ. Có khoa-học mới có nó, có nó nào có ích lợi gì? Chỉ làm cho người ta thêm hại mắt, lại phải thức khuya hơn ngày xưa đốt cây đèn dầu lạc!

Máy móc, xe hơi xe điện mà làm gì? Nhanh chóng mà làm gì? Chỉ làm cho ta mất cả đi bộ cho khỏe chân.

Nhà cửa ta vì khoa-học mà phong-quang sạch-sẽ hơn, ta cũng vì khoa-học mà ít bệnh hơn xưa, nhưng thế mà làm gì? Chỉ làm cho ta không ở chỗ chật-hẹp, bẩn-thịu được nữa, chỉ làm cho ta sống lâu và ít bệnh-tật mà thôi: có làm quái gì cái vật ấy!

Khoa-học dạy ta tìm-tòi biết đến những điều huyền-bí của vũ-trụ, biết quả đất tròn, là manh bụi trong đám sao, mà chỉ làm cho ta lộn thêm thì giờ học tập và nghỉ-ngơi.

Bao rằng nhờ khoa-học mà ta biết hơn xưa, giỏi hơn xưa, sung-sướng hơn xưa, cái đó cũng có lẽ. Nhưng nào ta đâu có cần biết, có cần sung-sướng, ta chỉ biết sao cho ngói mộ tổ ta được chỗ đất tốt là ta mãn nguyện rồi.

TỨ-LY

ĐƯỜNG TRONG

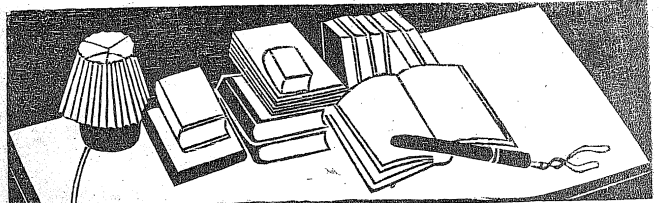


— Thưa các cụ, chúng ta phải hết sức rúng rầu vào việc cho khỏi phụ lòng mong mỏi của quốc-dân.

SỰ ÍCH LỢI CỦA RẬU QUAI NÓN



— Ô hay! nón cụ không có quai?
— Phải, râu tôi cũng đủ rồi.



THƠ MỚI

MỘNG ẢNH

Dưới bóng dầm tàn lá
Một giếng suối chảy mau.
Bọt nước quanh mình đã
Phun bóng trắng phau-phau.

Người đẹp đứng bên nguồn
Ông-à 'như mình' liễu,
Mái tóc tã-toi buông
Mặc gió cành treu ghẹo.

Cánh tay ngà lơ-lả
Vít chiu ngành cây xanh,
Lá vàng-bay lá-tả:
Như bướm lượn quanh mình.

Làn sóng mắt ngày thơ,
Nét miệng cười tươi thắm,
Chân đá nước hững-hờ
Khiến cho ta mê-dắm.

Ta, tấm lòng man-mác
Vịn hái quả cây trôi
Ngành dằng cho Nhan-sắc,
— Người đẹp đã dấu rồi.

THẾ-LỬ



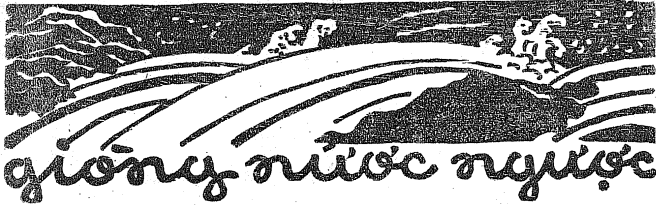
ĐẦU KHUYNH-DIỆP

Đã nổi tiếng hay, đã được rất nhiều phần-thưởng đặc-biệt trong các cuộc Đấu-xảo lớn, lại đã được Sở Phân-chất Nhà-nước cho giấy chứng-chỉ công-nhận là dầu hết sức tốt; Dầu Hội-Thiên, một thứ nước, một thứ đặc, cũng dùng trị bệnh;

- Dầu Ba-Cô
- Brillantine Idéale } xức tóc
- Phấn Ba-Cô
- Rượu bồ Bảo-Thọ

và nhiều thứ hàng chế-tạo khác của Hiệu Viễn-Đệ Huế, toàn thứ bán chạy, buôn nhiều lời.

Nên xem luôn Khuynh-Diệp-Báo cho rõ công-cuộc mở-mang của sở Khuynh-Diệp.



CẢ MỐC GHEN

(Nhân mục Béo Saigon)

Này mục Béo, bờ này mục Béo,
Bốn chục xuân sao còn khéo ngựa
nghề ?
Đã lỡ làng, nên chịu ép một bề,
Đừng lá thả, thơ để, xuống xã !
Hãy bỏ lối hàm hồ kẻ cả,

CAN CỎ CẢ MỐC

Xin cô Cả Mốc, bạn Nam-thành.
Hãy giúp yên tâm nỗi bất bình.
Xa lạ hiếm gì thư một lá,

THƠ GỬI CHO

ANH TỬ-MỒ

Viết một bức tình thư vội vã
Gửi mau theo xe hỏa tốc hành.

VẤN ĐỀ DÂN SINH

TÂM TANG

(Tiếp theo)

Ngài nói thế, chúng tôi cũng biết
thế, song cái khỏe cạnh tranh
của người mình, hề thấy lợi
là làm, có ích cho mình thì thôi,

giã ra về. Ngồi trên xe, bạn tôi giục
tôi viết bài đăng báo. Tôi đáp :
— Năm ngoái, năm kia, tôi cũng
đã nài nỉ, các báo chỉ hồi bấy giờ

Vi duyên Đấng đã xe giầy từ trước.
Hưởng lại còn mụ Mốc ở gần bên.
Dám dẫu còn hám sự da duyên,

đề lo cho đủ tiền thuế!... Cái nạn
đói khát, cơ cực ấy, chẳng do ở
chợ tầm-lang suy thoái gây nên

GIANG - MAI
Chống tuyệt vọng!
Lỡ loét qui đầu, nổi hạch dẹt thịt, sốt,

XIN QUỐC DÂN CHÚ Ý
Lợi quyền há lại nhường ai, này gìn giữ, này cạnh-tranh,
quyết chẳng sống Ngô đem vàng đỏ; Thổ-sản là chung của nước,

BÁN 50 XU GIÁ HẾT SỨC RẺ
tặng thưởng nhiều lần cho người dạn
Ở NƠI NÀO CŨNG CÓ THỂ MUA ĐƯỢC
NHỮNG THỜI-KỲ TRỌNG-ĐẠI CỦA NƯỚC

Vertical text on the right margin: Về N, chiế, tình, ngh, tha, trơi, lét, T, tu, l, Jong, xuố, -, giã, B, Ngu, nay, phú, N, hoi, giải, Lúe, S, Hay, bà, ch, hùn, cực, nh, và, Òn, O, lại, v, của, O, của, nh, "..., các, m, các, lư, c, ch, đ, (pl, ch, th, là, r, đ, h, đ, Jr, n, M, si

...từ' cao đến thấp...



LÝ LUẬN PHAN-KHÔI

— Tôi đỡ anh biết tại sao con ngỗng cỡ nó lại dài ?
— Vì đầu nó xa mình nó quá, thì cổ nó dài chứ còn sao nữa !

Về tròn quả phúc.

Ngày 21 tháng 10 tây vừa rồi, trên chiếc xe cao xu có một nhà sư ngồi... tình tọa. Lúc đó có lẽ nhà sư được nghiền ngẫm câu « tự giác nhi giác tha », nên cái về từ bi, từ tại hiện ra trong đôi con mắt long sông-sộc, lăm-lét của nhà sư...

Trông thấy vẻ nhơn nhác của người tu hành, một thầy cai cảnh sát sinh lòng nghi, vậy xe lại, mời nhà sư xuống.

— Mô phật! Trong lưng nhà sư có giắt 12 hộp thuốc phiện lậu!

Bắt về sở cảnh, nhà sư khai tên là Nguyễn-văn-Tý, tu hành đã lâu, bây nay vẫn giấc một lòng... về tròn quả phúc.

Nhưng có lẽ nhà sư về tiệm thì khéo hơn. Cũng vì thế mà nhà sư đã bị bắt giải sang nhà đòa, vào nhà đá ngồi! Lúc này mới thật là tình tọa!

Sao nhà sư lại buồn thuốc phiện? Hay là nhà sư muốn bắt chức phật bà quan âm, phá độ cho chúng sinh, bán thuốc phiện cho chúng sinh để cho chúng sinh được đi mây, về gió, linh hồn phiêu liêu trong cõi nát-bàn, nơi cực lạc trong giây phút? Nếu thế thì nhà sư quả là một « vị bồ tát sống » ta nên khẩn cầu cho người chóng được về tây phương cực lạc.

Ông Ngô-Sơn

Ông Ngô-Sơn ở báo Đông-Phương lại muốn bắt chức con khỉ độc nhà văn-si Edgar Poë dùng lưỡi dao cạo của người rồi.

Ông đọc bài « luận tội thanh niên » của Từ-Ly, với nhờ Nhất-dao-Cạo nhất hộ hai hạt đậu trong câu «... không còn hy vọng sống một cách xứng đáng, không còn hy-vọng mong làm người nữa », và câu « nếu các cụ ở vào đời ông Hữu-sào, có lẽ các cụ kêu: ấy chết, không được dùng lửa, phải ăn sống nuốt tươi như các cụ xưa »

Ông bàn: đã hy-vọng lại còn mong!

Quái gở! Ông đã rứa thì rồi đấy chứ? Thế thì được. Không phải vì Từ-Ly đang trí, mà dùng trùng-phức-ngữ, (pléonasme) chính là Từ-Ly định ý viết chữ mong đi sau chữ hy-vọng cho lời thoại định mạnh thêm: không mong làm người được cũng đã là khổ, nhưng đến mong làm người mà cũng không hy vọng được nữa thì thực là khổ tâm đến nỗi!

Còn ông bảo ông Toại-nhân tìm ra lửa, chứ không phải ông Hữu-sào! thì nào ai bảo ông Hữu-sào tìm ra lửa? Mà ai nhận cái thuyết ông Hữu-sào sinh ra trước đời ông Toại-nhân?

Ông Ngô-Sơn đoán phỏng rằng Từ-

Ly nhận cái thuyết đó, nhưng sức đoán phỏng của ông còn kém lắm, ông nên lại Qui-cốc-tử, Túc-cốc-tử, Ngốc-tử... mà học thêm.

Ông Toại-nhân, Hữu-sào đều là người đời lịch sử đi tiền, Từ-Ly dùng tên ông Hữu-sào chỉ làm tiêu biểu cho quãng đời ấy mà thôi: nếu thế thì Hữu-sào, Thần-nông, Toại-nhân... muốn lấy tên ai chẳng được!

Vậy ông Ngô-Sơn ơi! Ông khuyên Nhất-dao-Cạo nên sờ lên gáy tôi; vì Đông-Phương cũng có Nhất-dao-Cạo, cũng khuyên nên cạo hai chữ « Ngô-Sơn » đi!

Tiếng ve sầu Việt-Nam.

Mới đây bên Pháp có cuộc thi văn-chương của một hội thi-sĩ ở Saint-Malot, trong cuộc thi này, ông Lăng được hai giải thưởng:

Về giải văn xuôi, ông được bội tinh hạng nhất về tập « Ruines d'Angkor » trích trong tập « Etapes indochnoises » đã đăng trong báo Annam Nouveau.

Về giải văn vần, ông được giải ba về bài Sonnet trong tập « Douceur de Huế »

Cho hay ve sầu Việt-Nam cũng có khác ve sầu các nước, tiếng kêu vang đi xa tới mấy ngàn cây số.

chủ bút Rạng-Đông (hai đảng cũng thế!), một người chủ bút như ông Trúc-Đĩnh cũng là một người chủ bút lạ!

Nhảy... Annam.

Ít lâu nay, ở Hanoi thấy xuất hiện môn nhảy đầm. Đầu là mấy cô á-đào ở Khâm-thiên và ở hàng Đa.

Các bác nhao nhao lên: người thì bảo là bại hoại phong-hóa, người thì bảo là phá hoại luân thường, người lại than rằng có nào muốn nhảy thì cứ việc mà nhảy.

Những người phải lẽ hơn hết thì họ than phiền rằng tiền vào cửa lấy 0\$50 đắt quá.

Nhưng có một điều này đúng hơn cả: những người phản đối nhảy đầm là những người không biết nhảy.

Vì không biết nhảy, nên họ mới phản đối. Nếu họ biết nhảy thì họ đã nhảy, cũng như họ chê đi hát cô đầu mà họ vẫn đi hát cô đầu.

Mà nếu có biết chẳng nữa, họ cũng phản đối: vì họ sẽ là những người biết nhảy, chỉ muốn mình nhảy với vợ, em người khác chứ không muốn người khác nhảy với vợ, em mình.

Đó là lòng ích kỷ; mà ai cũng thế cả.

Lại còn phải theo phong tục nữa: vạch đùi gái thì được, nhưng nhả khạc thì không được — trói vợ vào chân giường mà đánh thì được, chửi vợ thì không được — cắn chấy thì được, nhưng ăn bốc thì không được — đưa hồn trót nhà với có đầu thì được, nhưng nhảy dip với có đầu thì không được.

Cái gì cũng phải có khuôn phép, lẽ lối mới được chứ!

Nếu anh nhõ khạc, người ta sẽ cho anh là bẩn, chửi vợ, người ta cho anh là vũ phu, ăn bốc là mọi rợ, mà nhảy với có đầu thì là dâm.

Anh phải sạch sẽ mà gái dúi, au yếm mà đánh vợ, văn minh mà cắn chấy, thanh nhả mà chót nhả với có đầu thì mới được.

VIỆT-SINH



Tự giới mình.

Mình tự giới mình, đó là cái thói quen của tờ báo Rạng-Đông tối mờ mờ.

Trước kia vì ghen ghét, Rạng-Đông hết sức công kích bài « Hanoi... ban đêm » của Phong-Hóa, hết sức cãi rằng sự thực xấu xa không nên nói, chỉ nên nói những sự thực đẹp đẽ mà thôi (ví dụ như chế riêu một người thiếu-nữ đau đớn bị lừa).

Cái quan niệm là lòng về sự thực đẹp ấy, nếu R.Đ. cứ thực thả theo như vậy, thì lại còn được tiếng là kẻ ngu dốt. Nhưng ông Trúc-Đĩnh không thích thế. Mới đây trong một bài luận, ông « man-mác » viết:

«... Mấy câu văn-tắt trong tờ tuần báo làm cho tôi nghĩ man-mác. Chân lý thực là phương thuốc đắng, nói ra chỉ sợ thiên-hạ lại vào lý luân-lý hủ bại mà phản-đối, mà thóa mạ. Nhưng nghĩa-vụ người cầm bút là phải nói thực, dù sự đó ghê tởm, có đau lòng cũng chẳng kiêng ».

Cái ý kiến lạ mới mẻ vô cùng. Nhưng hình như cũng man-mác đầu

đây, người ta đã viết: « người viết văn bây giờ, phải là người trọng sự thực... dù sự thực có là một sự xấu xa, chua chát nữa! » (Luận-ly của Hanoi... ban-đêm).

Đem so hai câu văn, ai dám bảo ông Trúc-Đĩnh quên mất cái tôn chỉ « sự thực đẹp-đẽ » mà trước kia ông hết sức bênh-vực? Ông chỉ giả vờ quên đấy thôi.

Nhưng nếu ông không giả vờ quên đi như thế, thì ai biết Phong-Hóa thêm được một người học-trò!

Ông Trúc-Đĩnh có thể cãi được rằng cái tôn chỉ « sự thực đẹp-đẽ » ấy không phải tự ông đặt ra. Đó là cái sáng kiến của ông Vũ-Bằng Tiêu-Liêu kia.

Ông chỉ là người chủ bút thôi, ông không biết chi đến việc đó cả. Ai muốn viết trên tờ Rạng-Đông thế nào mặc ý, ông không can dự tới.

Vi thật ra, ông có phải là chủ bút Rạng-Đông đâu! ông chỉ là chủ bút... quản bút của ông thôi.

Nhưng dù chủ bút quản bút hay

BÁN ĐẠI GIẢM GIÁ !!!

Chè mạn, chè hạt và chè tàu ướp đủ các thứ hoa Dừa, lê và mãng đống hộp. Yếu Quảng-nam, cà-đuống nước và củ cải rằm v. v.

Ich-Phong

20, Phố hàng Sắn, Hanoi
Giấy nói số 302

PHONG-HÓA TUẦN-BÁO

Mua báo kể từ 1^o và 15 mỗi tháng, và phải trả tiền trước.

Ngân-phiếu xin gửi về:

M. NGUYỄN - TƯỜNG - TAM
1, Boulevard Carnot, Hanoi.

GIÁ BÁO

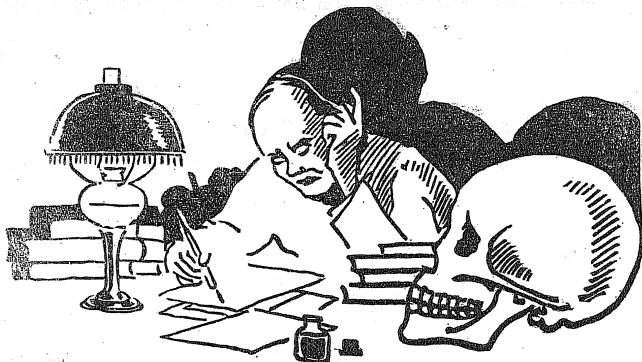
	Trong nước, Pháp và thuộc địa	Ngoại quốc
Một năm.....	3\$00	6\$50
Sáu tháng.....	1.60	3.50

QUẤT-HIÊN VŨ-DUY-THIỆN

Thịnh-Đức được-phòng
139, Phố Hàng Rượu, Nam-Định

Lậu	0\$10 một ve
Giàng-mai	2.00
Khí hư (xích bạch đới)	2.00

Có xem mạch cho đơn chữa đủ các bệnh, — bệnh nguy hiểm chữa rất cẩn thận.



BÊN ĐU'ÔNG THIÊN-LÔI

Hàn ta đang đi lang-thang trên vệ đường bên cạnh vườn hoa, bỗng có một người đàn ông má hóp, đeo kính đen, mặc quần áo tây, giữ hân ta lại rồi nói: « Tôi trông anh ra dáng một người đi ở chưa có việc. Vậy anh muốn về làm với tôi không? Tôi đang cần một người ở kéo xe cần-thận mà chưa tìm đâu được. »

Hần ta mừng quá, không ngờ đến lúc tuyệt vọng lại gặp được ông phúc tinh này.

Trước kia hẳn ta cũng ở kéo xe cho một ông tham ngoài tỉnh. Vì ốm nặng, phải về quê uống thuốc, đến khi hẳn lại ra ở với chủ cũ thì ông tham đã gọi người khác rồi. Hẳn bo-vo mất bốn, năm hôm, chạy khắp tỉnh Hải-phong mà không ai cần người kéo xe hết.

Chiều hôm ấy, hẳn dẫn từng bước một ở bên những người hấp-tấp xuôi ngược, chưa biết nên đi ăn mày ở ngoài tỉnh hay về chết đói ở nhà quê, thì bỗng nhiên gặp ngay người đàn ông kia cứu hẳn trong lúc cùng khốn.

Hẳn vừa mừng, vừa lấy làm lạ, chưa trả lời được thì người ấy lại hỏi:

« Anh có kéo xe được không? »

— Bẩm, kéo được.

— Thế thì anh theo tôi về ngay. Nhà tôi ở xa lắm.

Rồi không hỏi gì thêm nữa, người ấy trao cho hẳn một bó sách to bọc sơ-sài trong một tờ nhật trình và đi trước để cho hẳn theo sau. Hẳn bước lên, vừa cân nhắc bó sách trên tay, vừa nhìn người đàn ông kia bằng đôi mắt ngạc-nhiên. Hẳn toan nói với ông ta để mình lại hàng cơm lấy bọc quần áo về đã, nhưng thấy người ấy cử-chỉ khác thường như thế, nên lại thôi. Người ông ta cao và gầy, chiếc áo tây màu đen đã bạc, lưng-bụng phủ lên chiếc thân lẳng-khẳng và hơi khom-khom; dáng đi vội vàng, hai tay buông thõng ở cạnh sườn, đầu như chực đâm về đằng trước. Cái mũi dẹt màu vàng bầm đốm-đỏ và chặt, chụp bầm lên đám tóc lâu không gội, hai tai xòe ra như hai cái cánh sắp bay.

Hẳn theo người đàn ông từ vườn hoa nhà hát tây đi thẳng xuống vườn Bách-thảo, cách Hải-phong hơn ba cây số, mà vẫn không thấy người ấy nói một lời qua. Mãi đến rẽ sang tay phải đi về phía đường Thiên-lôi, người ấy mới rủa lên một câu bằng tiếng tây: vì chân vừa vấp phải một hòn đá lớn. Lúc ấy, người đàn ông mới nhìn lại một cái, rồi lại cầm đầu đi ngay.

Bấy giờ vào khoảng bốn giờ hơn, mặt trời vàng chói lọi của buổi chiều



thụ, chênh-chếch ở tay trái hai người, ngả giải những bóng cây găng xếp hàng trên mép đường... đá vàng.

Hai bên đường toàn là đồng quanh, chỉ lác-đác mấy nóc nhà già úp-sụp lên mặt ruộng lúa xanh rờn.

Hẳn ta không hiểu sao người đàn ông kia lại ở về miền xa vắng này như thế, đang có ý xét xem từ phía, bỗng người ấy như sực nhớ ra, đứng dừng lại ở bên một con đường đất rẽ vào trong ruộng và dẫn đến một lớp nhà ngói cũ ẩn hiện trong những khóm tre lớn và những vừng găng so-ro. Người đàn ông chỉ tay:

« Nhà tôi ở chỗ ấy! »

Hai người đi lên con đường đất đỏ hai trăm thước thì đến nơi. Chung quanh nhà chỗ nào không có tre hay găng mọc thì rào thêm nữa. Lớp nhà

thấp, mái dốc và đã lùn; cửa gỗ ván một đục be-bét, tường lờ vữa và đen cấu những rêu khô. Phía tả có một trái hiên lợp lá gói, mới như vữa làm xong, đó là chỗ để một chiếc xe nhà màu đen, mới sơn lại.

Người đàn ông đẩy công vào trước rồi đẩy cửa vào nhà. Nhà có ba gian như kiêu nhà cổ. Công việc thứ nhất của ông ta khi vào đó là đến ngồi sau một cái bàn lớn đầy những giấy mà kê ở một gian bên cạnh, gần cửa sổ, rồi cầm-cui viết hoài.

Trông sang gian giữa thì thấy tro troy có một bộ ghế ngựa với ba chiếc ghế gỗ không giống nhau. Gian ở đầu nhà bên kia thì khuất sau một tấm màn gió xanh; thỉnh-thoảng gió thổi, mẹp màn bay vén lên để cho trông thấy bên trong kê một chiếc giường tây với một cái tủ đứng. Khấp nhà mấp-mờ tối, vì cánh cửa mở lúc vào đã khép lại; ánh sáng chỉ soi vào bởi hai cái cửa sổ nhỏ ở hai gian bên.

Hẳn dương ngó-ngần nhìn cái tủ kính xếp chặt những sách, chợt để ý đến một vật trắng-trắng trên nóc tủ. Hẳn nhin kỹ, thì, la-lùng quá, đó là một cái đầu lâu.

Hẳn kinh ngạc đến lạnh người đi không biết nhà này là nhà gì, mà người kia là người thế nào! Từ cũ

— Anh thực biết kéo xe chứ?
— Bẩm, trước con đã làm xe rồi.
— Ừ được, anh ở cho tôi, thì ngoài việc kéo xe lên chợ, lại phải thổi nấu cho tôi ăn. Tôi sẽ trao tiền chợ từng ngày cho anh. Bấy giờ, tôi trả anh một tháng năm đồng cơm nuôi. Về sau, nếu anh chăm chỉ cần thận, tôi có thể tăng cho năm hào hay một đồng nữa.

Người ấy dừng lại một lát rồi lại nói tiếp:

«... Nhưng anh phải làm giấy giao ước ở với tôi ba năm liền kia! »

Hẳn chưa dám thuận ngay, vì sự bắt buộc ở lâu với người chủ kia có vẻ khác thường, khiến cho hẳn phải lo ngại.

Người kia lại hỏi:
« Thế nào? Sao anh lại không trả lời tôi? »

Rồi lại nhìn hẳn một cách rất lạ lùng, hai mắt lấp la lấp lánh.

Hẳn bỗng rợn người lên một cái, ngập ngừng vừa nói vừa ngật:

« Thưa, bẩm ông.... con.... cũng muốn... »

Thì người đàn ông ngắt:
— Anh có bằng lòng không?
— Vâng, con bằng lòng.

Hẳn mới rời sợ hãi, hối-hận như lỗ mồm nói một câu rất quan trọng có thể nguy hại cho mình.

Người kia thì nhẹ bộ rằng nhỏ và khấp khểnh ra cười, rồi tháo một tờ cam-dao cho hẳn ký tên xuống dưới:

— Con không biết chữ quốc-ngữ.
— Chữ nho cũng được, miễn là có tên ký.

Tay hẳn run lay-bầy, viết được ba chữ **Ngô-văn-Sắc** thì thấy khó cả cổ họng, nuốt nước bọt không trôi.

— Được rồi! Bấy giờ anh xuống dưới bếp với tôi để tôi bảo cho ông Quảng biết là tôi đã mượn người khác.

Vừa nói, ông ta vừa mở cánh cửa sau mà lúc đó Sắc mới trông thấy. Rồi hình như biết hẳn chưa hiểu rõ, ông ta lại cất nghĩa thêm:

— Ông Quảng là một ông già thổi nấu giúp tôi. Nhưng ông ấy không biết kéo xe: tôi mới mua lại được chiếc xe nhà để đi lên phố cho tiện... ông ấy lại yếu, muốn xin về nhà quê....

Lúc ấy, ông Quảng đang cúi gập những quần áo cũ nhét vào một cái nải nâu đặt trên chõng. Thấy người chủ xuống thì đứng thẳng lên chào một câu nhỏ:

— Thưa thầy đã về... »

— Phải, ông Quảng. Anh này là người đến để thay ông đây. Anh ta trông cũng nhanh-nhẹn có thể ở giúp tôi được lắm. Vậy ông bảo cho anh ta biết các công việc hàng ngày.

Nói rồi, người đàn ông quay ra, nhưng trở lại ngay tức khắc. Ông ta móc túi trong lấy ra một cái ví tiền đầy những giấy bạc, đếm sáu tờ một đồng đưa cho ông Quảng:

— Đây, tôi đưa trước cho ông tiền về tàu, đến mai khỏi phải đưa.

Lúc ông chủ ký khỏi kia đi lên nhà rồi thì Sắc ngồi thờ trên chiếc

chờ
ông
nghĩ
già
gấp
đó.
cái
Sĩ
mừ
lẽ v
Lúc
hỏi
—
bao
N
ám
cườ
—
thà
tôi l
yếu
tôi:
khá
—
xe
—
mu:
S
rồi
—
lại
—
que
đến
—
I.
ngồi
miết
tao
—
Đe
mặt
ngọc
—
—
gấp
II.
—
đã l
trư
biết.
—
cho
—
tôi
cũn
—
III.
—
anh
—
đi
—
IV
A
qua
—
chú
—
Ng
A
cái
thứ
gì t
—
G
lên
A
biết

TẤT CẢ NHỮNG NGƯỜI VIỆT-NAM THÔNG MINH

Có lòng tự-cao về nước mình. —

Biết lo đến tương lai. —

Hay lưu-tâm đến lịch-sử nước nhà.

ĐỀU NÊN ĐỌC

NHỮNG THỜI-KỲ TRONG-ĐẠI CỦA NƯỚC VIỆT-NAM TRONG LÚC HỒI-XUÂN

240 trang, 140 bức ảnh

50 X 80

chống tre dưới bếp. Hần vừa trông ông Quảng nhất nhanh quần áo vừa nghĩ vẩn-vơ. Sau thấy người đầy tớ già cứ lóng-nóng mà vẫn không gấp được gọn gàng, nên hẳn xin làm đỡ. Ông già nhách mồm ra cười một cách yên lặng để cảm ơn.

Sắc nghĩ bụng: « Sao ông chủ lại mượn người làm-cầm thế này? Có lẽ vì không ai ở với ông ta được ». Lực gói ghém xong đầu đó, Sắc se se hỏi đầy tớ già:

— Ông ở với ông chủ đây được bao lâu?

Người kia nhìn hẳn bằng đôi mắt âm khôi, bộ mặt ngạc-nhiên, miệng cười như khóc:

— Cũng mới được độ năm, sáu tháng nay. Ông giáo ưa tôi lắm, vì tôi làm ăn cần-thận. Nhưng tôi già yếu lắm, lại không kéo được xe, nên tôi phải nói với ông giáo tìm người khác.

— Trước ông vẫn có người kéo xe chứ?

— Không. Xe ấy ông giáo mới mua được bốn hôm nay.

Sắc ngồi im, trông lên nhà trên, rồi bỗng hỏi:

— Ông giáo dạy học tận đâu mà lại ở tận đây, thế hở ông?

— Chả dạy đâu cả. Mà cũng chả quen thuộc ai cả, nên chả thấy ai đến chơi bao giờ. Tôi thấy lúc nào

ông ấy cũng xem sách, mà mỗi khi lên phố lại thấy mang sách với nhật trình về, nên tôi gọi là ông giáo.... Rồi cứ thế, quen mồm đi.

Sắc lại hỏi:
— Lốp nhà đây là của ông giáo chứ?

— Không phải. Chắc hẳn ông giáo thuê lại, mà chắc hẳn thuê một hạn lâu lắm.....

— Sao lại « chắc hẳn? » Thế ra ông cũng không biết rõ hay sao?

— Biết rõ gì?

— Biết rõ ông chủ là người thế nào?

— Việc gì phải biết rõ? Mình đi ở thì biết là đi ở, chứ vạ gì mà....

Vả lại ông giáo không ưa cái thói tò-mò thóc mách, không ưa nói nhiều mà cũng không thích nói nhiều.

Thế rồi hình như cũng theo cái gương ít nhời kia, người đầy tớ già không nói câu nào nữa.

Sắc ngồi trên trông, tay mân mê cái miệng nai mới thổi, nghĩ đến cảnh đi ở lạ - lũng của mình. Hẳn bằng lòng hẳn hạ bất kỳ ai, miễn là người ta có đủ cơm nuôi với tiền công trả hẳn. Nhưng đến ông giáo này thì hẳn không thể dừng bàn khoăn nghĩ ngợi được.

Hẳn hỏi ông Quảng đến công việc của hẳn phải làm hàng ngày. Công việc cũng chẳng có gì, ngoài việc

kéo xe cho ông giáo thì chỉ phải chờ bữa, thôi nấu với quét tước thôi. Nước thì không phải đi gánh xa, vì nhà đã có giếng. « Thực rồi thì thả, anh ạ. Làm xong việc rồi thì tha hồ chơi. Hay ngủ cũng được, ông giáo không nói gì bao giờ ».

Sắc vin lấy truyện quét dọn để nói đến những sách vở bề bộn trong nhà, rồi nhân đó nói đến cái bàn giấy, cái tủ sách với cái đầu lâu. Hẳn nghĩ đến đầu lâu cũng đủ rùng mình, nhưng hẳn cố làm mặt tự nhiên, nói một cách thần nhiên để ông Quảng không cho rằng hẳn có ý thóc mách. Nhưng ông giáo cười sáng-sắc nhìn hẳn một cách ngộ-nghĩnh nói:

— Anh không sợ cái đầu lâu ấy ư? Tợn nhỉ. Hồi tôi mới đến ở thì tôi chẳng còn hồn vía nào nữa. Gớm! Của đầu lâu có của lạ đời!

Rồi vừa cười, vừa ho, ông giáo nói tiếp:

— Mà xem ra ông giáo qui lắm, giữ gìn rất cẩn-thận... còn tôi thì tôi không dám đến gần bao giờ, cũng không dám nhìn đến nó... vì hình như lúc nào tôi cũng tưởng nó nhìn mình, như nó muốn nói gì với mình. Nhưng được cái lâu dần đỡ sợ đi... Bây giờ thì tôi đã quen với nó.

Sắc hỏi:

— Ông quen với cái đầu lâu ấy?
— Không. Quen nghĩa là trông quen đi ấy mà, chứ mình là người sống thì làm quen sao được với những của ấy?

— Sao ông giáo lại có cái đầu lâu thế nhỉ?

— Không biết, vì tôi không dám hỏi. Nhưng ông giáo thường bảo tôi rằng cái đầu lâu là một vật hiếm có lắm, qui lắm kia đấy. Ông giáo dặn tôi phải có ý từ đừng đụng trộm đến bao giờ... Có một lần tôi thu dọn ở nhà trên, lỡ tay đánh rơi một cái đồng-hồ to xuống đất, ông giáo đang ngủ hốt hoảng chạy ra, luôn miệng nói một câu: « Thế là xong rồi, thế là hỏng rồi! » Tôi lo sợ hãi biết ngần nào, nhưng lúc ông giáo trông thấy cái đầu lâu vẫn còn đó thì liền đổi ra vẻ mừng rỡ, không màng tới một tiếng nào qua. Cái đồng-hồ quả lắc đem lên phố chữa mất ba đồng bạc mới chạy lại được.

(Còn nữa)

THẾ-LỮ

NÊN NHỚ

Nếu muốn được một thứ ảnh mỹ-thuật hoàn-toàn, có thể lưu-truyền đến nghìn năm như lời một nhà văn-sĩ đã nói:

Trăm năm ta lánh cõi trần,
Nghìn năm ảnh vẫn tinh-thần như xưa.
Thì nên đến chụp hình ở hiệu HƯƠNG-KỶ
84, phố hàng Trống - Hanoi

còn ông tài xế kia cũng là bạn thân thì sao, nên bắt-đặc-đi ông cũng phải mời ông tài: — « Ừ còn « quan Tài » mời quan lầy đi chứ ».

Của P.N.-Lan Hongay

Tình ghen.

Bà phán — Thưa ông, nhà cháu đêm ngủ hay ú-ớ nói mè:

Ông lang — Bà muốn lấy thuốc chữa cho ông nhà ta khỏi nói mè chứ?

Bà phán — Không ạ, xin ông cho thuốc để nhà cháu nói rõ ra.

Của cô P.T.T.-Hồng Hảiphong

Lý Toét đi xem chớp bóng.

Lý Toét, Ba Ech hai người rủ nhau đi xem chớp bóng. Trên màn ảnh chiếu một cuộc tranh đấu tennis và những người đi xem.

Lý Toét — Họ « nam » gì thế bác?

Ba Ech — Họ đánh « ten lit » đấy bác ạ.

— Thế những người kia ngồi « nam » gì thế?

— Người ta đi xem đấy bác ạ.

— Minh cũng đi xem, ta « nên » ngồi với họ cho gần.

Của B.-Kế Huô

Quần cướp loài gì?

— Ba ơi, quần cướp loài gì?

— Quần cướp cũng loài người, cũng mặt mày, tay chân như ta.

— Không phải quần cướp loài rắn sao ba?

— Ai bảo con thế?

— Na không thấy trong báo thường nói quần cướp hay bắt « cóc » sao? Chúng không phải loài rắn thì chúng bắt « cóc » àm gì thế hở ba?

CÙNG CÁC BẠN DỰ THÍ

Vì có nhiều người dự thí, nên không thể trả lời riêng từng người được. Dưới hai tháng mà không thấy đăng tên mới có thể biết là mất bài được, vì bản báo phải lựa đăng có thứ tự.

THI VUI CƯỜI

Của N.H.-Đức Hảidương

I. Bó — Hôm nay có cụ Tú ăn cơm, kh ngồi ăn con phải có lễ phép, ai gấp cho miếng gì, được ăn miếng ấy, nếu chèo-leo tao đánh đòn.

Đến bữa ăn có đĩa thịt gà luộc, con dơi mới chằng thấy ai gấp cho miếng nào, ngoan-nguôn nói:

— Cậu gấp cho con ít muối.

— Sao con lại đòi ăn muối?

— Để con chấm với thịt gà cụ Tú sắp gấp cho con.

II. — Bép sếp.

— Thăng Phệ nó nói với tôi rằng anh đã kể cho nó nghe câu truyện kèn mà trước kia tôi đã bảo anh đừng nói cho nó biết. Sao anh hay bép sếp tôi?

— Thật à? Sao tôi đã dặn nó đừng nói cho anh biết kia mà?

— Nhưng thôi, tôi đã hứa với nó rằng tôi không nói lại cho anh hay, vậy anh cũng đừng nói cho nó biết nhé !!!

III. — Ứng đối.

— Tại làm sao anh trông thấy tôi đi qua anh lại cười?

— Tại làm sao đang lúc tôi cười anh lại đi qua tôi?

IV. — Trên tàu.

Ngọc (sáu tuổi) nhìn ra cửa tàu, tự nhiên quay vào hỏi mẹ:

— Mẹ ơi, các cây nõ sọ lùn hay sao mà chúng nó cứ chạy trốn thế kia, hở mẹ?

Của V.-Nhật Hanoi

Ngõ gi.

Át phân-nân với Giáp — Túc quá anh ạ, cái trường giậu nhà bên cạnh nhà này vừa thấp, vừa mỏng, thành thử nhà tôi có việc gì và nói gì, họ biết tất cả.

Giáp — Thế thì anh xây cao và giầy thêm lên có được không?

Át — Nhưng mà tôi còn muốn nghe và biết chuyện nhà bên họ kia.

VUI... CƯỜI...

Của T.V.-Kiên Sơn-lây

Đố biết.

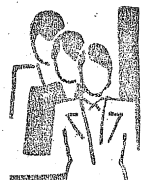
Một chữ (tên) đi mua một (hũ) ở đâu về không biết, khi về đến công chùa, gặp một người bạn hỏi:

- Chả mua liền gì đây?
- Đố biết đấy.
- Liên tương chứ gì!
- Không phải.
- Thế liền cơm...
- Không phải.
- Liên cháo?
- Không.

Dự thí số 6



— Cám ơn cụ lý, nhờ giới nhà cháu cũng đủ bát ăn.



ĐỒ-HỮU-HIỆU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE INTERNATIONALE DE COUPE DE PARIS

N° 41 Rue du Chanvre

Coupe et façon impeccable et soignée adaptées à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants

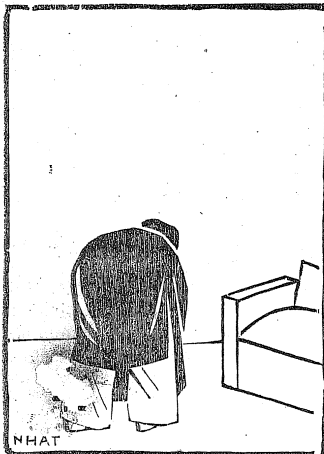
Người làm nhà nên biết rằng:

Chỉ ở 42, Rue de Takou MỐI CỐ

KIẾN-TRÚC-SU

ARCHITECTES DIPLOMÉS

Chuyên môn vẽ Kiểu-nhà.



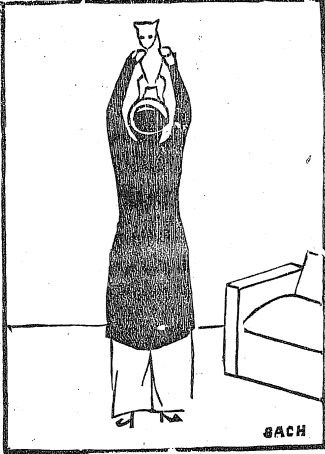
NHAT - *— Ui chào! Con tôi nó đi chơi cả ngày bây giờ mới về.*



— Con yêu của mẹ ngoan quá!



— Cho mẹ hôn cái nào!



!!!!

HÒA VỚI ANH TỬ-MỠ VÀ HỎI ANH ẤY

(P. N. T. Đ. số 6)

*Con giông ngột, trời còn thời sấm sét,
 Nửa là điều hờn vật giữa đôi ta.
 Bất tay nhau gỡ lại làm hòa,
 Lượng hải rộng, lượng hà đâu dám hẹp?*

*Thời rầy « ăn canh » cả hai cùng danh thép,
 Đố ông mền, ông kếp lại làm chi?
 Tha hồ cho Đổng-chu « chu » mà Hì-Đình « hi »,
 Xem tú ấy với tú ni ai nhũc nhích?
 Tuy vậy, trước khi với người ngoài đối địch,
 Nội hiềm nghi nên giải thích cho nhau:*

*Tạ đảng này, trước bác có một câu:
 « Qui hai gối, chống hai tay », dầu nó cũ...
 Dám hỏi bác: khách nho-nhã nói cùng Phụ-nữ,
 Nói thế này, nghĩ thử.....nó làm sao!*

*Lạy ru? Thì đảng này chớ dám nào,
 Huống lẽ ấy trong Trào vừa mới bỏ.
 Vả, năm bảy đứng tu-mi như bác đó,
 Đã đến nỗi nào đâu mà lạy họ cho cam?*

*Xược ru? Thì đều lắm! bất kham!
 Giọng thị tình, học làm chi? bác nhĩ!
 Báo là xước, thật không có lý,
 Có lý nào « phàm » đến thế? Thế thì Nghĩa gì? Bác bảo tôi đi!*

TỬ-XON

TRẢ LỜI ANH TỬ - ĐƠ

(Nguyên Tử-Xon)

*Ăn cơm mới, nói chi truyện cũ,
 Anh Tử-Đơ khéo rõ...chỉ lời thôi!
 Truyện chống tay, quý gối, tưởng êm rồi,
 Nay lại hỏi, hỏi thời ta lại nhắc:
 Chị Phụ-Nữ, con người thắc-mắc,
 Gà đẻ gà cục tác thế ru mà!
 Nhớ hay chẳng khi hết mệt ở buồng ra,*

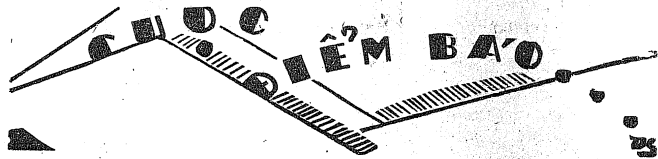
*Phò trong ngọc trắng gà muốn về đậm.....
 Bật Tú-Mỡ đừng yên mà ngắm,
 Chị đẹp sao, đẹp lắm, chín nghìn....(1)
 Thời dẫu rằng dạ đá, gan lim,
 Chưa há để điềm-nhiên như bụi đất....
 Dù Thành sống cũng cảm ngáy, cảm ngất,
 Huống chi ta, xin thù thật, rất si-tinh...*

(1). — Nói có sách, mách có chứng xin trích lại mấy câu đim-ở của chị em Phụ nữ (tập số 2):
hết mệt chi ra,
 Dầy dầy sẵn đúc một tòa
 Lắm tôi trông thấy vậy mà thất kinh.
 Từ nay xin đứng yên mà ngắm,
 Chỉ đẹp sao, đẹp lắm, chín nghìn.....

*Quả say nên rắc-rối sợi tơ mảnh,
 Thời trách móc cũng dành cam tiếng xước.
 Nhưng lỗi tại ai khêu tình ta trước,
 Bồng tư dung, ai dám nước non gì....
 Con trách chi, hỏi vụn nữa mà chi,
 Bởi ai thế....thế thì ta phải thế....
 Nhân chi nó nên trách mình đã nhẹ,
 Rồi về sau, hay sẽ trách ta.*

*Ai ơi, mắc lờm rồi mà!
 Giã mồm còn kể con cá, con kê!
 Thả rằng lấy rõ mà che,
 Gái ngồi phải cộc, lìn đi cho rồi!
 Hiểu chưa? Anh Tử-Đơ ơi!!*

TỬ-MỠ



Lại sắp ra một tờ báo mới
 Anh em trong làng báo còn ai không biết cái ông báo tốt, hồng hào có nụ cười tinh nở luôn luôn trên cặp môi đỏ thắm: ông Đặng-trọng-Duyệt, chủ nhiệm báo Chớp bóng, nguyên chủ nhiệm báo Nhân loại.

Nhưng có một điều anh em không ai biết: là ông Đặng-trọng-Duyệt lại sắp ra một tờ báo mới nữa: tờ Đông-Hưng báo.

Hôm qua, Nhị-Linh được hân hạnh-tiếp chuyện ông Đặng, ông cho hay rằng ông sắp sửa đệ đơn xin phép, và ông lại yêu quý cho biết rõ cả tôn chỉ và phương trâm và mục đích tờ báo rất có giá trị kia. Ông Duyệt nói:

« Tờ Đông-Hưng của tôi sẽ là cơ quan của phái « Giải phan điều » (chữ nho Tàu) hay « mỹ thực » (chữ nho Nhật), hay nói nôm na, phái « biết ăn của ngon vật lạ » mà chữ Pháp dịch gọn thon lớn là gastronomes.

« Mục đích báo tôi là cốt dạy

người mình biết ăn, vì có biết ăn thì rồi mới biết nói. Chả thế mà báo giờ chữ ăn cũng đi trước chữ nói, « ăn nói ».

« Biết « ăn nói » thì tức khắc biết « làm » ngay có khó gì. Vậy thì « ăn » không những là một sự cần, mà lại còn đứng đầu các công việc trăm khôn nghìn khéo ở đời.

« Cách xếp đặt các món trong tờ báo của tôi, tôi không dám khoe vói, anh em đón xem số đầu sẽ rõ. Nhưng tôi xin cam đoan trước rằng: món nào cũng ngon, cũng khéo, không mặn quá, không nhạt quá ».

Bản báo xin có lời chúc cho tờ Đông-Hưng của ông Đặng-trọng-Duyệt chóng ra đời và sẽ được cùng báo Nhật-Tân sống lâu muôn tuổi

Đông-Thanh đời mới.

Báo Đông-Thanh thâm thực!
 Chờ cho đến đúng ngày sinh nhật mới tái bản...một số. Mà có thể thôi đâu, lại đời mới, mới hẳn nữa mới ghê cho chứ!

Báo ấy đời mới đại để như thế này:
 1. Những hình vẽ cây thuốc bạch-truật, trạch-tả, trước in có rất nhiều màu sắc-sỡ, nay thu lại còn hai: màu mực đen và màu giấy trắng.
 2. Ngoài bia có thêm li-ti dầy những chữ Đ. T. T. C., chẳng khác gì tờ giấy bạc Đông-dương có những chữ B. I. C. Đó là cách cứu vãn lại nền kinh-tế của tạp-chí ấy, theo lối thần diệu của các nhà đại ngân-hàng. Nếu cứ đời mới như thế mãi thì rồi có một ngày báo Đông-Thanh sẽ tới...Tây phương...cực-lạc.

Huy Thông của P. H. bị quỉ-sứ Diêm-vương cho ngâm...sôi.

Trong bài « Rạng-Đông rồi » của Huy-Thông (P. H. số 66) có bốn câu thơ.

« Ở chân trời, trăng đã lặn rồi,
 « Tiếng gà văng-vẳng eo-óc gáy.
 « Trời sắp sáng rồi, thiếu-nữ ơi!
 « Trời sắp sáng rồi, mau đứng dậy! »

Bốn câu thơ trên, ý nghĩa rất giản dị, ai đọc cũng hiểu rằng tác-giả muốn nói: « trời gần sáng rồi, thiếu-nữ ơi, có nên mau mau đứng dậy ».

Thế mà báo « Rạng-Đông » y chừng thấy cái đầu đề bài thơ phạm đến tên húy của mình, nên kêu la inh-ôi: « Ở là là! tiếng gà văng-vẳng đứng dậy, ở chân trời trăng sắp, thiếu-nữ ơi mau đứng dậy, eo-óc mau đứng dậy. »

Câu văn xuôi của báo Rạng-Đông thì quả thực tối mớ, tuy rằng nó ở « Rạng-Đông » mà nhỏ ra. Muốn cho mấy câu thơ kia cũng tối nghĩa như văn minh thường viết, báo Rạng-Đông lại tự tiện chép sai nguyên văn đi nữa. Báo R.Đ. viết: « Ở trần đời, trăng đã lặn rồi, Tiếng gà văng-vẳng eo-óc gáy... »

Cớ ý hay vô tình viết sai đi! Dầu sao hai chữ « trần đời » thực là một viên sỏi của báo Rạng-Đông. Nếu báo Rạng-Đông biết cách lịch-sự thì nên ngâm kỹ lấy để khỏi phun ra một chuỗi câu thơ trào phúng khiếm nhã mà báo ấy đã làm để tặng Huy-Thông.

NHỊ-LINH

PHÒNG THẨM BỆNH

Bác-sĩ Ngô-Trực-Tuân
 Có bằng chuyên môn Dục-anh của Đại-học đường Paris
 46, Phố Hàng Cót — Hanoi
 Giấy nói 725
 Giờ khám bệnh:
 Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ
 Chiều từ 4 giờ đến 7 giờ
 Thẩm bệnh ngoài phố mỗi giờ nào cũng đi

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, bứt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng này, lại thấy có mủ và xem trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chi em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, tìm-la phát hạch lên sôi nóng rét lở loét quy-đầu đau xương, rết thịt, rức đầu, nổi mề-day, ra máu gà, hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư, lập tức có thuốc gửi nhà giầy-thếp đến tận nơi.

HÔNG-KHÊ ĐƯỢC PHÂN

88 — Route de Hué (sẽ cửa chợ Hòm) Hanoi — Téléphone 755

JOSEPH T. Đ. TRÚC

Luật-khoa Cử-nhân, Đại Học đường Paris. Cố-vấn pháp-luật Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs (cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)
 Việc kiện-tụng, làm đơn, hợp-đồng, văn-đơn. Đòi nợ. Mua, bán, nhà, đất v...
 Lệ phí pháp-luật: mỗi lượt 1 đồng

Bóng cô PHỤ-NỮ THỜI-ĐÀM



PHỤ NỮ THỜI ĐÀM



NĂM THỨ TƯ Tập mới, Số 1 TUẦN BÁO XUẤT BẢN NGÀY CHỦ-NHẬT 30 JANVIER 1933

LÝ-LUẬN (LOGIQUE) VÀ TỔNG NHO

Tư-tưởng (pensée) là một sự liên-hoàn (union), một sự hợp tác (réunion). Sự liên-hoàn kết hợp ấy, người ta gọi là suy-lý (raisonnement) hay lý-luận (logique).

Suy - lý là nối lại với nhau nhiều sự phán-đoán, nhiều ý-kiến (jugement) để làm một sự phán - đoán mới, một ý-kiến mới (jugement nouveau). Vậy thì suy-lý là dùng tri-thức (esprit) mà đi từ cái đã biết (connu) sang cái không biết (inconnu) cốt để tìm cái mới mà không cần phải có kinh-nghiệm (expérience), không cần phải đồng-hóa (élaborer) tới những điều đã biết từ trước.

Y a! nói thể khó hiểu dữ da! Nhất là khó hiểu cho các đồ đệ bọn Tống nho (disciplines des confucianistes des Tsong) mà ta đây thường phê-bình (critiquer) thường công-kích (attaquer).

Vì họ cực cung tận tụy với đạo Khổng (se dévouer corps et âme au confucianisme) mà họ tôn sùng là một đạo-lý hoàn toàn (morale parfaite) thì họ còn khi nào chịu đi từ cái đã biết sang cái không biết, sang cái chưa biết nữa! Họ chỉ quanh quẩn, chỉ chịu bao bọc vào trong cái biết cũ rích từ mấy nghìn năm (vieux des millénaires de siècles).

Thế thì nói họ không biết suy-lý, họ không biết lý-luận cũng không phải nói quá (exagérer).

P. K.

Thơ Mới

MỘT CẢNH TRÊN XE-HỎA

Xe chạy ra đến ga Lang-cô,
Một lũ dân nghèo định bán số,
Vừa rao vừa lạy mãi mới có người mua,

Tiền chưa kịp trả, xe chạy vù!
Giở số mắt,
Người bán ra về ứa nước mắt;
Người mua ăn số ái-ngại thay,
Muốn trả tiền mà trả cho ai!

Ở đời kẻ nhỏ thường hay chịu thiệt-thời,
Kẻ lớn có lòng nhân-từ nhưng xa-xôi,
Thì cũng thế thôi!...

Tác-giả: PHAN-KHÔI

MỘT CẢNH TRÊN XE-ĐIỆN

Xe đến «qua-đơ-mãng» Cửa Nam
Có thằng bé con tiếng rao vang:
« Ai uống nước với nóng ăn thuốc không nào! »

Trời bực lòng ta đương khát-khao.
— « Mua bát nước! »
Uống xong bát nước, ăn điếu thuốc.
Tiền chưa kịp trả, tàu chạy vù,
Thằng bé trở mặt khóc hu hu.

Ở đời, kẻ nhỏ thường hay chịu thiệt-thời,
Kẻ lớn có lòng nhân-từ nhưng xa-xôi,
Thì... «mắm-sốt» thôi!...

Gà giá: TỬ-MỒ

Phụ-nữ Thời-dàm số tôi

SẼ CÓ NHỮNG BÀI:

Rửa bát cách nào cho khỏi sạch (Đại luận)

Xấu kim, xấu đàng nào cho tiện (Xã thuyết)

Khi đánh phẩn, nên đánh cả hai tai (Tiểu phê bình)

Cớ sao Tú ấy lại là Tú Xơn? (Vận hải)

Hôn yêu nước chanh (Tiểu-thuyết)

Là những bài đặc sắc nhất, hãy đón xem

Báo Phụ-Nữ thời dàm là một tờ báo đáng đọc, vì có tới từ Phan-Khôi làm chủ bút. Ai không đọc P.N.T.B. là người quê mùa. Không tin cứ hỏi Lý-Toét thì khác biết.

« Phụ-nữ Thời-dàm số trước hay hơn số này! » Ai đọc số này rồi chắc cũng phải nói như vậy. Phải! hay hơn! Chẳng những số 1 hay hơn số 2, mà số 2 lại còn hay hơn số 3, số 3 lại còn hay hơn số 4 nữa. Phụ-nữ Thời-dàm cứ như thế mà tiến bộ hoài.



ở trong vú sinh ra. Vậy nên tránh khỏi sự truyền nhiễm... h sang con, thì không gì bản cho con bú, lấy nước sãg việc gì? Ai mới khỏi Ba.

Các cách cho con bú.

Cách ngồi. — Ngồi ghế hay ngồi giường cũng được, quý hồ đừng nằm. Nếu mặc yếm thì vạch yếm ra, nếu mặc sô-mi thì cũng vạch sô-mi lên rồi tra đầu (hoặc núm) vú vào mồm đứa con (con gái hay con trai đứng được) hệ khi nào con bú no rồi mà nhả vú ra thì lại dặt yếm hoặc sô-mi lại.

Cách đứng. — Đứng một chỗ hay đổi chỗ luôn cũng được, quý hồ đừng ngồi và đừng nằm (cách này chỉ dùng khi nào con khóc và quấy hoặc khi nào người mẹ ngồi lâu tê chân, và cuống cáng). Còn cho con bú thì cũng như cách ngồi.

Cách nằm. — Nằm giường hay nằm võng cũng được. Cách này hơn nhất vì người mẹ có buồn ngủ mà ngủ đi thì tiện lắm.

Vệ-sinh. — Người mẹ thường mắc bệnh sùng vú, là vì vú sùng lên. Lúc đó không nên cho con bú là vì cho con bú thì đau vú lắm, không thể cho con bú được.

Có lẽ có thứ vi-trùng, gọi là vi-trùng vú (mammella bactérilla) nó

VẬN HẢI

CẢM TÁC

(Gà giá: TỬ-MỒ)

Vì sao ta gọi Tú-Xơn?
Vì ta thui-thủi, có đơn một mình.
Quanh quẩn rồi lại quẩn quanh,
Loanh quanh lần quẩn một mình
thăng ta.

Ngồi buồn thơ thần đi ra,
Đụng phải cột nhà thơ thần đi vô.
Ngồi buồn thơ thần đi vô,
Đụng phải cái bờ thơ thần đi ra.
Trước sau vẫn có mình ta.
Trách cô Phụ-Nữ phê-lò một khi (!).
Anh Tú-Mỡ cũng làng thi (!).
Nhân-tình, nhân-ngãi, vậy thì nhiều
thay.

Đã có Cả-Mốc Nam-thành (!).
Lại có Bé-Mỡ ở trong (!) Sài-thành.
Ấu là kéo cánh cùng anh,
Tú Xơn rồi sẽ đổi thành Tú-Đơ....

TỬ-XON

1 - 2. Xin cam đoan là giống văn của tôi tức Tú-Xon

GIA CHÁNH

VIỆC NỘI-TRỢ

Em từ thuở nhỏ đến nay, vì cái thiên chức bắt buộc, nên em đã từng nhiều phen lăn-lộn ở trong bếp. Em đã từng nghiên-cứu kỹ càng về cách làm bánh và nấu đồ ăn. Người ngoại cuộc thì tưởng rằng dễ-dàng, nhưng em đã ở trong vòng, em biết: nấu ăn cũng phải có học-thuật.

Vậy em đem ra những sự em đã kinh-nghiệm được để hiến chị em.

CÁCH LÀM MẮM MÓN ĂN

Món mắm lươn sào chua. — Mua lấy 7 con lươn, moi lấy mắt, rồi đem mắt băm nhỏ, viên lại. Chảo gang đun nóng già cho mỡ vào. Khi sào cho ngọn lửa cháy thật to tạt vào chảo, mùi mới thơm. Cho hành sào vàng lên rồi cho mỡ lươn vào, đảo lên, rồi dặt vung hầm kỹ.

Khi chín, bắc ra mức lên đĩa, rắc rau mùi và một ít phẩn soa dôm vào cho khỏi tanh.

Món bách vị. — (Món này là món gia truyền của nhà em). Cho mỡ vào chảo, rồi cho 3 củ hành tây, hai con cá-cuống, 3 quả ớt tây cay, một hào ca-ry, 5 xu rau răm, 4 quả khế, 5 nhát gừng, 3 nhát nghệ. Đảo kỹ lên, úp vung để 5 phút rồi bắc ra cho vào đĩa.

Món này ăn nóng, phải và lưa như và bún thời mới ngon. Nếu muốn thật ngon, cho thêm một ít tàn

hương nước thả vào.

Món khế hấp. — Thái khế mỏng ra theo chiều ngang thành từng miếng như hình ông sao, lấy cái tăm sâu vào giữa, để dựng đứng lên như cái tằm, rồi cắm cái tăm đó lên lưng một con tôm sống, rồi thả tôm vào một chảo mỡ nước cho tôm bơi độ ba phút. Rồi bắc lên bếp, khi thấy con tôm đỏ, thì bắc ra. Khi ăn, cầm giữa cái tăm ngoạm một miếng con tôm, ngoạm một miếng khế, ngon tuyệt.

Món tá-pi-lù. — Món này nấu hơi khó. Khi nào muốn ăn, lại hiệu Nhật-Tân báo là có ngay. 6 xu một bát. Ăn xong nhớ uống thuốc tẩy vì món này khó tiêu.

CÁCH LÀM BÁNH

Bánh bi ve. — Áo — Là soạn ta nhất thật kỹ, luộc rừ, vắt khô rồi giã nhỏ. Nước luộc là soạn đun lại cho sôi, nhào với bột, đường và lá, rồi lên cho rêu, sau rưới bốn thìa dầu cá.

Bao áo — Nhân làm bằng bi-ve, thứ thật rắn, bột đàn mỏng bao ngoài nhân, để trên miếng lá chuối cắt tròn, xếp vào quả hấp.

Khi nào bánh trong và mỡ mặt thì đem ra. Lấy sợi vụn rắc lên trên, thế là được.

Thứ bánh này dùng để thết các quan thì mới bổ công làm.

HOA NHỌ NỒI



Của BẢO-SƠN và KHÁI-HƯNG

Tranh của ĐÔNG-SƠN

L uôn hai hôm, Minh không ra đến ngoài. Vì hai mi mắt chàng tuy bớt sưng, nhưng hể tia ánh sáng mặt trời lọt vào con người thì lại làm cho hai hàng lệ chảy ra ràn rụa và rức buốt đến tận óc. Minh có cái cảm-giác như bị những ngọn thương, những mũi tên bịt sắt xiên vào mắt suốt sang tận phía sau gáy. Bởi vậy, Minh dấu vẫn khỏe mạnh, mà luôn hai hôm nằm liệt giường, trong phòng cửa đóng kín mít như một người mắc bệnh trầm trọng vậy.

Trong khi ấy, thì Liên tạm nghỉ đi bán hoa, lúc nào cũng chầu chực bên chõng để trông nom săn sóc.

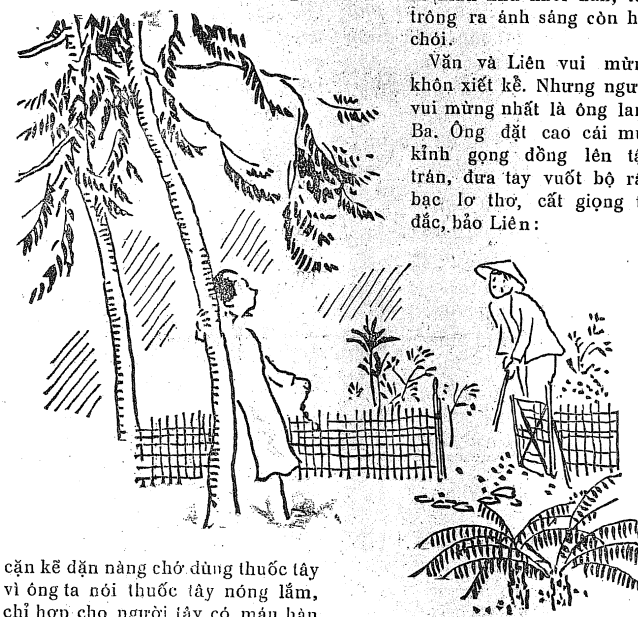
Ông lang Ba mà nàng mời đến chữa cho Minh vẫn cam đoan với nàng rằng chỉ năm hôm là bệnh Minh khỏi hẳn. Song những lời ủy lạo, trấn tĩnh của thầy chẳng thể làm yên được lòng bối rối, lo sợ của Liên.

Còn Văn thì không những chàng chẳng tin gì lời thầy lang, mà chàng còn lấy làm ái ngại khi chàng đứng ngắm thầy đắp lên mắt bạn những miếng tiết lá dong dành vỏ ra để đóng lại. Chàng chỉ chờ cho thầy bước chân ra ngoài ngưỡng cửa là ném những miếng thuốc «mách què» ấy xuống gầm giường, rồi lấy thuốc tây và bông ra rửa cho thực sạch.

Vì sự dùng thuốc ta và thuốc tây mà Liên và Văn bao lần giận nhau. Văn tức tối gắt gỏng vì nổi Liên chẳng hiểu gì tới cách vệ-sinh, bạ thứ là quái gì cũng để thầy lang đắp lên mắt Minh. Chàng giảng nghĩa về vi trùng cho Liên nghe, thì nàng chỉ cười vì nàng không thể tin rằng trong những lá dong dành mà

lại có vi trùng, và có lẽ nào những con vi trùng ấy bé nhỏ đến nỗi mắt tinh tường của nàng không nhìn rõ được.

Vả lại nàng nghe ông lang Ba đem pha thuốc tây mà nàng ghê sợ. Mỗi lần đến thăm bệnh nhân, ông ta lại



cận kề dặn nàng chớ dùng thuốc tây vì ông ta nói thuốc tây nóng lắm, chỉ hợp cho người tây có máu hàn và ở xứ lạnh, chứ không thể dùng chữa cho người Annam có máu nhiệt và ở xứ nóng được. Liên tuy không hiểu thế nào là hàn, là nhiệt, song vẫn lấy làm tin phục lời thầy lang.

Nhưng mà đối với tình quả quyết của Văn thì bao giờ nàng cũng nhượng bộ. Vì Văn trước còn cãi lý

với Liên, sau thấy nàng ương ngạnh thì chàng cứ tự tiện theo ý mình mà chữa cho bạn, để mặc Liên theo đuổi mời ông lang Ba.

Sang ngày thứ ba thì bệnh bắt đầu thuyên giảm, rồi hai hôm sau, mắt Minh hình như khỏi hẳn, tuy trông ra ánh sáng còn hơi chói.

Văn và Liên vui mừng khôn xiết kể. Nhưng người vui mừng nhất là ông lang Ba. Ông đặt cao cái mục kính gọng đồng lên tận trán, đưa tay vuốt bộ râu bạc lơ thơ, cất giọng tự đắc, bảo Liên:

trong phòng, chàng lấy làm bứt rứt buồn bã. Cố gắng, chàng lấy sách ra đọc. Nhưng chỉ đọc được vài giờ, chàng đã thấy hoa cả mắt, và những chữ đen như nhầy lộn sộn trên trang giấy trắng.

Gập sách lại, Minh đeo kính râm, cái kính mà Văn mua biểu chàng hôm trước, rồi thong thả ra vườn dạo chơi cho được khuây khỏa.

Nhìn qua đôi kính tròn màu giác các vật đều như nhuộm một sắc sảm, như bị bao bọc trong làn sương mù âm-đạm. Những hoa «ti-gôn» đỏ tươi, Minh trông như mờ hoa giả khô khan làm bằng giấy tím. Màu trắng mát của những hoa huệ sừng rinh trên cuống cao và mềm đã trở nên hung hung, cứng nhắc, ủ rũ dưới ánh nắng vàng úa của mặt trời buổi sáng. Những hoa hồng-quế sắc thắm thì biến thành rặng hoa đen mọc lè sè trên mặt đất màu chì xám.

Trong lúc mơ màng, Minh hoảng hốt như lạc vào một nơi xa lạ giữa một bụi chieu tà. Chợt nghe tiếng cước xới cỏ, chàng quay lại. Ông lão Hoat làm vườn, vụt nhấc chàng nhớ rằng chàng đang đứng trong vườn nữa và vợ chàng vừa từ biệt chàng quay gánh hoa đi bán.

Song những ý tưởng hắc-ám như vẫn quanh quẩn trong tâm trí Minh. Nghi hoặc, chàng hỏi ông Hoat:

— Hình như độ này nắng to, hoa héo mất cả.

Ông lão ngo ngác, chống cuốc nhìn quanh vườn một lượt, rồi đáp:

— Không, các thứ hoa van tươi tốt như thường đấy chứ.

Minh không tin, đứng ngẫm nghĩ. Rồi thốt tìm ra một ý kiến gì hay

— Đấy chị coi, tôi nói năm hôm khỏi là y như rằng năm hôm khỏi. Nếu không nghe tôi mà đi dùng thuốc tây thì mù rồi còn đâu.

Văn nghe thầy nói chỉ mỉm cười vì chàng chắc chắn rằng Minh khỏi là nhờ ở lọ thuốc tây.

Sáng hôm nay, Minh đã giục vợ lại gánh hoa đi bán. Ngồi một mình

Xem Phong-Hóa từ số 66

ILS FONT TOURNER
LA TÊTE DES FEMMES

LES COMPLETS
ET PARDESSUS

DE LA MAISON

TAN-MY

Tailleur

91, Rue de la Soie

HANOI

Peintures GECKO

PHUNG-NHU-CUONG

N° 53, Rue de la Citadelle, Hanoi

Hiệu sơn THĂNG-LONG

MÙA RÉT ĐÃ TỚI!!!

Hiệu dệt áo CỤ-LẬP
61, Rue de la Soie, Hanoi

Có đủ máy móc chuyên dệt áo Pull'over, chandail, chemi sette de Tennis quần áo, quần áo trẻ con bằng laine và cotton, giá hạ, kiểu đẹp, có nhiều mẫu hoa (dessins) gacquards lối mới.

Bán buôn bán lẻ

Từ nay các quý-bà, quý-cô hẳn được vừa ý, vì tiệm chính BOMBAY 89, Hàng Khay đã khoáng-trương rộng rãi, với muôn nghìn hàng mới kiểu lạ, thiết đủ chỗ trưng bày cho tiện việc kén chọn. Nhất là vụ cưới xin đến nơi. Tiệm chính BOMBAY đã nhận rất nhiều hàng tơ D'albène, đóng hộp rất lịch-sự.

hay, chàng mỉm cười, đưa tay lên từ từ bỏ cái kính râm ra. Ánh sáng trong treo của một buổi sáng mùa hè như dội xuống các màu tươi tốt, rực rỡ và cặp mắt Minh như lần đầu được ngắm một cảnh tung bừng sáng sủa.

Bỗng chàng thấy chóng mặt: các màu xanh, màu đỏ, màu tím, màu vàng bay lộn, nhảy múa ở trước mắt chàng, rồi hòa hợp chọn lẫn biến thành một sắc trắng, và vì quay tít như cái chong chóng, như cái cánh quạt điện.

Cái vòng trắng ấy trước còn nhỏ bằng cái đĩa, sau dần dần lan rộng mãi ra, che kín cả cảnh vật. Rồi Minh thấy nhà cửa, vườn cây cho chí trời đất, đều vận-dộng thật nhanh theo một chiều, chung quanh một cái trụ vô hình.

Chàng kêu rú lên một tiếng, suýt ngã. May vớ được thân cây hoàng lan, chàng ôm ghì lấy, cúi xuống thở hồng hộc rời rạc cả chân tay.

Ông Hoạt sợ hãi, vứt cuốc, chạy lại đỡ chàng rồi nhặt kính rơi dưới đất đeo vào mắt cho chàng và đưa chàng vào trong nhà.

Tuy các cửa đã khép mà Minh vẫn tưởng tượng như cái vòng ánh sáng còn quay ở trước mắt. Bỏ kính ra, chàng vào giường nằm nghỉ. Bỗng nhìn lên, Minh không thấy cái dinh màn nữa và như trông vào một cái hang sâu thẳm, tuy ánh sáng lách qua khe cửa chiếu vào trong buồng, khiến chàng đưa mắt sang hai bên thấy đủ mọi vật một cách rõ rệt, phân minh. Chàng cố chú mục nhìn lại, nhưng ở chỗ định màn, chàng vẫn chỉ thấy một vòng đen, dần dần rộng mãi ra bằng mặt cái. Rồi cái vòng đen ấy thoáng biến thành hai cái vòng đen.

Sợ hãi, Minh ngồi nhồm đậy, đưa tay lên dụi mắt, vì chàng tưởng như có dử bám chằng lấy con người, khiến chàng trông không được rõ: nhưng mắt chàng vẫn rảo hoành mà cái khoảng đen tròn ở trước mắt vẫn sừng sững như đến ám ảnh chàng. Chốc chốc cái khoảng đen tròn lại thốt nhiên thành hai, rồi lại vụt nhập vào thành một, lúc rộng loang ra, lúc thu nhỏ lại, lúc quay tít, lúc đứng im phẳng-phắc.

Cưỡng quít, Minh nhắm nghiền mắt lại, cố sủa đuổi trong trí nghĩ cái vòng hắc ám nó đến như định bao bọc lấy chàng, nhốt chàng vào trong ngục tối, vì chàng vẫn chắc chắn rằng đó chỉ là một sự tưởng-

trợ của tâm-trí chàng mà thôi. Chàng nghĩ:

— Chàng có lẽ mắt ta đã khỏi hẳn như thường mà lại có cái tịt ấy được.

Thật vậy. Trong khi Minh nhắm mắt thì cái vết đen chỉ thỉnh-thoảng thoáng hiện ra, lại biến đi ngay. Chàng tự vi với một vị hòa-thượng tĩnh-tọa trên bệ tòa sen, thì chàng lại mỉm cười. Rồi chàng thấy tâm hồn chàng được sáng-sủa, và đầy đầy những tư-tưởng lạc-quan, những khái niệm về một cuộc tương-lai dịu-dàng, êm-ái. Chàng còn ao ước gì hơn nữa? Một người vợ hiền và người bạn tốt. Đó là hai thứ hiếm có nhất ở đời, mà chàng có cả.

Đoái tưởng tới tấm lòng âu yếm thành-thực của hai người đã tận tâm, kiệt lực vì chàng trong mấy hôm, Minh mơ màng tưởng như vợ và bạn đương đứng ở hai bên ngắm chàng mà mỉm cười.

Minh mở chোàng mắt ra thì ánh hai người đã lại biến ra hai cái khoảng tròn đen sừng-sững nguyên chỗ cũ. Chàng sợ hãi, thở hồng-hộc như người bị ma ám. Rồi chăm-chăm nhìn kỹ, chàng thấy hiện ra trong hai cái vòng đen ấy cặp mắt đỏ ngầu và cái mồm rộng hoác. Chàng kêu rú lên, vội vàng lại nhắm mắt lại.

— Minh ơi! em đã về.
Nghe tiếng vợ, Minh thấy đỡ sợ, đỡ khổ. Chàng thông-thả, mở mắt dăm-dăm nhìn, rồi hỏi:

— Minh đứng ở đâu?
Liên cười:

— Minh khéo vờ lắm, em đứng ngay trước mắt, mà mình còn hỏi ỡm-ờ.

— Không mà, anh có ỡm-ờ đâu. Anh không trông thấy mình thực. Có lẽ tại mình đứng vào trong cái vòng đen tròn của anh.

Liên cho là chớng nói bông, cười khanh-khách:

— Cái vòng tròn ấy mình vẽ tự bao giờ vậy?

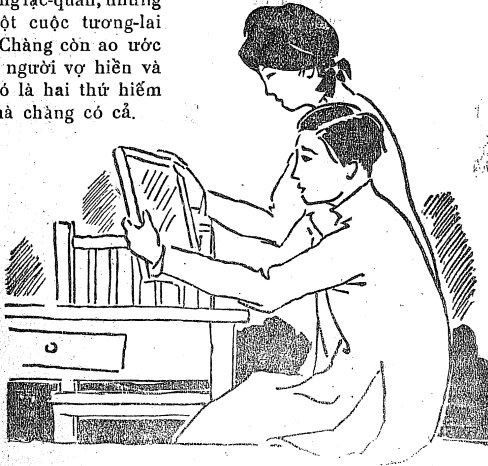
Không trả lời, Minh nghiêng đầu liếc mắt nhìn ra phía trước mặt, rồi tươi cười bảo vợ:

— Anh nhìn thấy mình rồi.
Liên ngắm chớng, vẫn cười sáng-

sắc.
— Minh biến thành loài gà dấy à?
Minh ngo-ngác không hiểu, thì Liên lại nói tiếp.

— Trông mình nghiêng đầu như hết con gà mái nhìn hạt thóc rơi. Nhưng vẫn thấy chớng yên-lặng. nét mặt nghiêm-nghị, Liên im bật. Rồi có vẻ lo-lắng, nằng-se-se hỏi:

— Minh làm sao vậy?
— Lại lắm mình ạ. Mắt anh thì



không đau đớn một tí nào nữa, mà anh nhìn cứ thấy có cái gì vướng-vướng.

— Đó là tại mình mới khỏi. Vài hôm nữa thì lại được như thường, không việc gì đâu, mình ạ.

Nghe vợ nói cũng có lý, Minh đỡ lo:

— Minh cho anh mượn cái gương. Liên ra tường lấy đưa cho chớng cái gương hình chữ nhật. Tay Minh quờ-quạng như tay thầy bói, khiến Liên vừa kinh hoảng, vừa bật cười.

Minh trông vào gương, bảo vợ:

— Anh không trông thấy hình anh ở trong gương, mình ạ.

— Tại tối quá đấy chứ gì.

Liên bèn ra mở rộng cánh cửa: ánh sáng ở ngoài như chảy ủa vào trong gian buồng tối.

— Minh ạ, anh vẫn không nhìn thấy hình anh, cả cái gương anh cũng không trông thấy mà anh biết anh cầm nó ở trong tay.

Liên lo-lắng khổ-sở, không tìm được lời trấn tĩnh Minh lại nói:

— Thế mà mình đứng bên cạnh anh thì anh nhìn thấy rõ lắm, vì mình không ở trong cái vòng đen.

Bây giờ chỉ có một cái thôi, mình ạ.

— Một cái gì, kia mình?

— Một cái vòng đen. Có lúc nhìn hai cái.

Liên bán-khoản thương hại. Minh hi-hoáy cảm lếch cái gương sang một bên:

— À, anh trông thấy cái hình của anh rồi, mình ạ.

Liên nghe chớng reo, cũng phải phì cười:

— Minh làm như mình bắt được vật gì.

Minh ngắm-nghĩ bảo Liên:

— Minh tính có sao không nhỉ? Liên cố an-ủi chớng:

— Việc quái gì.

— Sao mình biết không việc gì?

— Như thế là thường. Ai mới khỏi đau mắt cũng vậy.

Rồi Liên bịa ra một câu truyện để yên lòng Minh:

— Ngày xưa, khi em còn bé, một lần em bị đau mắt mất hai tháng. Lúc khỏi, em cũng thấy như anh.

Minh mừng rỡ:

— Thật à?
— Lại chẳng thực nữa!

— Thế thoát đầu tiên em có thấy ánh sáng nhảy múa quay tít không?

Liên chẳng ngăn-ngại một chút nào:

— Phải đấy, em thấy ánh sáng quay tít như chong-chớng.

— Rồi thì mình thấy cái vòng đen tròn, phải không?

Liên, giọng quả quyết.

— Chính thế.

— Rồi thì hai cái, rồi có lúc lại một cái. Có khi mọi vật lại biến thành hai cái. Chẳng hạn, có lúc anh trông mình hóa hai người, mà anh sợ không dám nói cho mình biết đấy. Phải thế không?

Liên tươi cười:

— Phải đấy, mình ạ. Thế rồi chỉ dăm sáu hôm là em khỏi hẳn.

— Thế thì may quá.

— Bây giờ thì mình đi ăn cơm, vì em đói lắm. Kia ông Hoạt đã bung mâm kia rồi.

Trong khi ăn cơm, thay Minh cứ phải nghiêng đầu mới gặp được thức ăn, Liên lấy làm ái-ngại, bảo chớng:

— Thôi, để em giúp.

Minh cười bảo vợ:

— Anh lại nhớ tới khi còn nhỏ, anh ngồi ăn cơm với mẹ, mẹ cũng gặp thức ăn cho anh như thế.

Cả ba người cùng cười vang.

Ăn xong, Liên giục Minh đi nghỉ. Bầu không-khí yên-lặng buổi trưa ở nơi thôn-đã, không ai ngờ lại đương bao-bọc những sự rạo-rực của tâm hồn.

(Còn nữa)

BẢO-SƠN và KHÁI-HƯNG

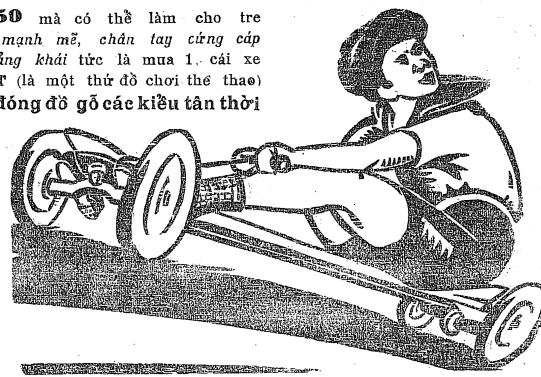
Bò huyết trắng dương

Hàn ông vì thân suy, huyết ít, dương sự không mạnh, hoặc bị tuyết dương, uống nhiều thuốc trắng dương mà không hiệu quả, ấy là vì chỉ biết bổ-thận mà không biết nuôi Huyết. Bệnh ấy chỉ dùng nước lều (tên ĐỒ-HUYẾT ĐẠN của THỌ-DẶN Y-QUÁN, thì chẳng những dương-sự lại mạnh hơn trước, mà sức lực còn khỏe hơn nhiều. Thuốc này khác các thuốc trắng dương khác, vì nó vừa bổ-thận vừa bổ-huyết, lại không làm cho đục hóa hắc lên. Những người tuổi già, trẻ không sinh đẻ hoặc đẻ toàn con gái, dùng một liều thuốc này sẽ sinh con trai. Ở xa muốn mua, xin viết thư và gửi mandat cho ông:

PHẠM-QUẾ-LÂM
54, Phố Sinh-tử — Hanoi

Chỉ có 3\$50 mà có thể làm cho trẻ con được mạnh mẽ, chân tay cứng cáp tinh, thần sáng khoái tức là mua 1. cái xe **AUTOFORT** (là một thứ đồ chơi thể thao) Bán tại nhà đóng đồ gỗ các kiểu tân thời

PHUC LONG



(tức là nhà PHÚC-THÀNH cũ)
Ở số 43, phố hàng Đậu, Hanoi — Têl. 251
Mua buồn từ 10 cái giờ lên có giá riêng

TUYỆT NỌC
Lậu và Giang-Mai !!!

Phải bệnh này chữa chưa được rứt nọc, đi độc còn lại, thục đêm làm việc nhọc. nặn ra tí dính dính hoặc mũ, nước tiểu khi trong khi vàng lẫn-vẩn đục. Nhìn ngựa trong ống tiêu-liên v.v. mà Bệnh Giang còn lại thấy dạt thịt mỗi v.v. con như muỗi đốt v.v. chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 4, 5 hộp. Tên gọi thuốc kiên Tinh Tinh (triệt nọc Lậu Giang) giá 1p.50 một hộp là khỏi ngay.

THIÊN TRUY !!!
2 hôn ngoại thân, hôn to, hôn bé xung hạ nang, dùng 1, 2, 3, 4 lọ. Bất cứ lâu mới là 2 hộp cơ lên bằng nhau ngay, giá 0p.60 một lọ 6p. 12 lọ. **BÌNH-HƯNG**
89, phố Mã Mây, Hanoi

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Cuộc nghênh giá tại Hanoi.

Hoàng-thượng sẽ tới Hanoi hôm 2.12. Hôm ấy, hội Khai-tri tiến-đức có thiết đãi-triền, rồi những hôm sau đến các cuộc nghênh-giá của phủ Toàn-quyền, phủ Thống-sứ và thành phố Hanoi.

Tại hội-chợ, hôm 7.12 có cuộc đấu-xao đồ chơi trẻ con và các đám rước của các giới nông, công, thương Bắc-kỳ tổ-chức.

Ngày 11.12 lại có cuộc nghênh giá tại K. T. T. D. Có đặt tiệc sấm-bánh; ông hội-trưởng đọc diễn văn.

Hoàng-thượng sẽ ngự ở Hanoi chừng 6 ngày, đi tuần du các tỉnh đặng 6 ngày. Ngày hồi loan chưa nhất định.

Chiếc máy bay trở thư Saigon bị rơi.

Chiếc máy bay của Công-ty Air France trở thư từ Saigon đi Pháp, đến Irak rơi xuống đất. Máy bay hư hỏng nhiều chỗ, nhưng người được vô sự.

Hội-chợ Nam-dịnh.

Hội-chợ Nam-dịnh trước định mở ngày 26.11. nay hoãn đến 3.12. Đến 12.12 mới đóng cửa.

Tiền trợ - cấp cho dân thất-nghiệp thuộc-địa về Pháp.

Những người thất-nghiệp Pháp về nước sẽ được lĩnh mỗi người 200 đồng. Trước khi rời Hải-phong lĩnh 50p và đến Marseille lĩnh nốt 1.500 f.

Thống-soái Verdier đi kinh-lý.

Thống-soái Verdier đã đi kinh-lý miền Yên-báy, Lào-kay và các đồn miền cương giới Bắc-kỳ. Các trại lính đều được chỉnh-tề cả.

Luật ân-xá ban hành cho Đông-dương.

Luật ân-xá trước kia do ông Albert Sarraut

hứa sẽ xin thi-hành cho một số chính-trị phạm ở Đông-dương, nay đã đệ lên quan Tổng-thống ký.

Thi thừa-phát-lại.

Những thí-sinh làm thừa-phát-lại (huissier) tại các tòa án Trung, Nam-kỳ phải trên 25 tuổi, nộp đơn cho quan Toàn-quyền tại Hanoi trước ngày 30.11.

Những thí-sinh sau này được miễn kỳ thi chuyên nghiệp;

Cử-nhân luật, cựu sinh-viên trường Pháp-chính Hanoi, cựu sinh-viên trường Cao-học Đông-dương và có certificat d'études juridiques indochinoises, đã làm thư-ký chương khế văn-tự, trạng-sư hay thừa-phát-lại.

Các trường nghỉ lễ sinh-nhật đức Bảo-đại.

Nhằm ngày 10.11 nhằm lễ sinh-nhật đức Bảo-đại, các trường được nghỉ hôm ấy và được nghỉ bắc cầu luôn bốn hôm vì 11.11 là ngày thứ bảy.

Truyền đơn hội-kín.

Thái-nguyên - Sở mật-thám vừa bắt được 5 người hội-kín đã rải truyền đơn xúi dục làm xằng.

Cuộc duyệt binh tại Đông-triều.

Hôm 9.12, Hoàng-thượng sẽ tới Đông-triều, dự cuộc tập trận và cuộc diễu binh rất long-trọng.

CÁC KỶ THÍ

Kết-quả kỳ thi lấy bằng học-luật Đông-dương.

Những thí-sinh sau này trúng tuyển kỳ thi bằng luật-học Đông-dương.

M. M. Nguyễn-Thụy P., Nguyễn-Điền, Huỳnh-trương Ten, Nguyễn-văn-Dinh, Phạm-thu-Phủ, Trần-văn-Dat, Trần-thúc-Hoan, Nguyễn-văn-Tước, A. B., Trần-Kheo P., Nguyễn-q-Thân, A. B., Lê-d-Giao, Đoàn-kim-Vân, Thái-ngươn Dương, Lê-tài-Trưởng, P.

TIN THÈ - THAO

Chim, Nửa thắng hai vô-địch Xiêm.

Chim và Nửa qua Xiêm để tranh tài cùng hai nhà vô-địch quần vợt Xiêm đã thắng hai trận đơn, thua một trận kép.

Chim - Muangrueng: 6 - 1, 7 - 5
Nửa - Sanoh: 6 - 2, 6 - 3.
Muangrueng - Sanoh | - Chim - Nửa: 11 - 9, 6 - 4.

Giới-thiệu báo mới

Được tin rằng ông Hoàng-ngọc-Giao, biệt hiệu Phương-Tri tiên-sử, nguyên chủ nhiệm Phương-Son Tribune (đang nhằm với Thiên-Phương dạ đàm) đến hôm 1^{er} Janvier 1934 sẽ cho ra một số báo bằng chữ Pháp (Pha-Lang-sa) tên là l'Empire d'Annam, mỗi tuần ra hai số; bán lẻ 5 xu một số.

Chắc cho tờ báo đó ra đời thực, và sẽ sống lâu, không ngần ngại như tờ Phương-Son Tribune của ông ngày trước ra được đúng một số chẵn.

TIN ĐỨC

Nước Đức ra hội Quốc-Liên

Ngày 14-10, Đức đã ra hội Quốc-Liên và bị Hội-nghị Tài-giám binh-bị, nó vì liệt-dương không chịu cho Đức được hưởng những lợi quyền tương-dương, Nghị-viện sẽ bị giải tán và một cuộc trưng dân đầu phiếu sẽ mở để hỏi ý kiến dân về thành sách của Chánh-phủ Đức.

Đạo sắc lệnh giải tán Nghị-viện đã ban bố ngày 14-10. Những Nghị-viện ở các Chánh-phủ địa phương cũng bị giải tán luôn thể.

TIN TRUNG-HOÀ

Quân Nhật trả lại Sơn-hải-quan.

Đội quân Nhật đồng gửi Sơn-hải-quan vừa rồi đã rút lui về Cẩm-châu, chỉ còn lưu đội thủ bị ở lại để khôi-phục cái nguyên trạng trước khi chiến-tranh.

Đuôi Phương-chân-Vũ ra Quốc-dân đảng.

Nội giám-sát ủy-viên ở Nam-kinh đã quyết đuôi Phương-chân-Vũ ra Quốc dân đảng vì Phương không tuân lệnh thời kháng Nhật, nhưng ông Cát-hồng-Nhật đánh nhau với quân Trung-vương.

Tôn-Khoa với Uông-tính-Vệ sung-đột.

Mấy bữa nay tại chính-phủ Nam-kinh lại nổ lên một phong-trào chính-trị do cuộc sung-đột của Tôn-Khoa và Uông-tính-Vệ. Ý tôn thì muốn mở ngay cuộc Quốc-dân phạm chính hội-nghị mà Uông thì định hoãn đến sang năm, nói quốc-dân tuyệt không có tư-cách dự chính-trị. Vì thế hai người đã cãi nhau kịch-liệt.

TIN XIÊM

Cuộc phiến loạn.

Ở Xiêm có cuộc phiến loạn do một hoàng-thần đứng đầu. Tình-hình trong nước rất bối-rối. Chính-phủ đã treo giải thưởng rất hậu-cho ai bắt được hoàng-thần và các tay chính trong nghịch đảng.

TIN NGA

Máy bay Nga vào địa-phận Nhiệt-hà.

Mới đây có ba chiếc máy bay Nga bay lượn trên tỉnh Nhiệt-hà. Bị quân Nhật bắt, máy chiến-máy bay đó lại bay về phía ngoại Mông-cổ.

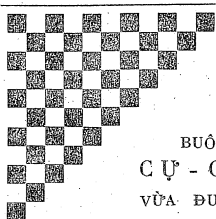
Mai cốt cách tuyệt tình thần,
Mỗi người mỗi vẻ mười phần vẹn mười.

Hương-Ký photo
Rue Jules Ferry Hanoi

MỘT NHÀ TƯỚNG-SỐ ĐẠI TÀI LA-PHỦ-SƠN LÃO ĐẠO-NHÂN

Một nhà Tướng-số gia-truyền rất tinh-thông về khoa xem tướng, địa-lý, bói-toán mới ở bên Tàu sang, đạo-nhân có thể bảo cho biết trước những điều tiên-hậu, kết-hung, mờ-mả gia-trạch và lấy số tử-vi, hà-lạc nói một cách rất tường-tần và chắc-chắn xin mời chư-tôn mau đến phố hàng Đậu, số nhà 49, trên gác mà xem thử kéo đạo-nhân đi nơi khác lỡ mất dịp tốt.

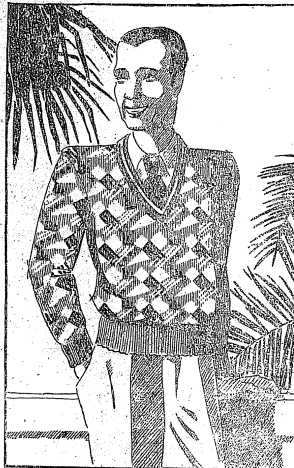
Kính cáo
LA-PHỦ-SƠN



BUÔN ÁO
CỤ-CHUNG
VỪA ĐƯỢC NHIỀU
LẠI VỪA ĐƯỢC
TIẾNG LÀ BUÔN
HÀNG TỐT

HIỆU ĐỆT
CỤ-CHUNG

100, Rue de Coton, - HANOI



NHÀ THÍ-NHIỆM BỆNH LẬU GIANG

Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy

Hiệu thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm đặt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu và Giang-mai. Hồi năm 1931 cả phát-minh những thứ thuốc này để chữa bệnh ấy. Lậu mới phải (état aigu) bắt cứ mủ máu, loét, loét, chỉ dùng từ 4 đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve giá 0p50. Lậu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, lay đợc cũng là vậy-vấn, lúc đi tiểu thấy nóng, tở chỉ mỗi-nét, yếu đi và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve diệt-tùng giá mỗi ve giá 0p60 và một hộp to hồ ngũ-tạng trừ-lâm 2p.00 hộp nhỏ 1p00 là khỏi hẳn. Thứ thuốc này si dùng không khỏi sẽ giải lại tiền. Còn bệnh giang-mai thì bắt cứ nặng đến đâu, cũng thuốc của bản-hiệu cũng chóng khỏi hơn là bệnh lậu, ai ai đều biết. Muốn hỏi điều gì thì h theo tin đợc 0p05 giá lời ngay.

Ở xa mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách lĩnh-hóa gia-ngân (C.R.). Thư và mandat xin đợc:

M. Lê-huy-Phách

12, Route Sinh-tử, Hanoi - Tonkin

TAN THANH
69 HÀNG BẮC HÀ NỘI
ĐỒNG CHỮA VÀ BÁN ĐỦ ĐỒ PHỤ-TÙNG XE TAY KIỂU MỚI GIÁNG ĐẸP GIÁ ĐẸ

CUỘC ĐUA XE ĐẠP của hiệu thuốc lá

CON BƯỚM
nay mai sẽ tổ-chức

Hiệu Nam-Long (Nguyễn-Thiều) đại-lý của hãng thuốc lá thuộc-địa công-ty năm nay sẽ treo hai giải thưởng về đua xe đạp gọi là

«COURSE PHALÈNE»

Cuộc đua đầu chạy Hanoi - Hải-phong sẽ định vào ngày 26 Novembre 1933 - Có 200\$ thưởng để phân phát.

Nếu Ngai cần may :
RAGLAN bằng **DRAP MOUSSE** hay **RATINE**

Màu nâu và beige
PARDESSUS DEVILLE
dessin **DIAGONALE**

Rất đẹp và giá hạ đặc biệt
Xin Ngai gửi thư về

TAN-MY

- Tailleur -

91, Rue de la Soie, Hanoi

ết vì lại ăn

áo lột quần ghéc-thờ

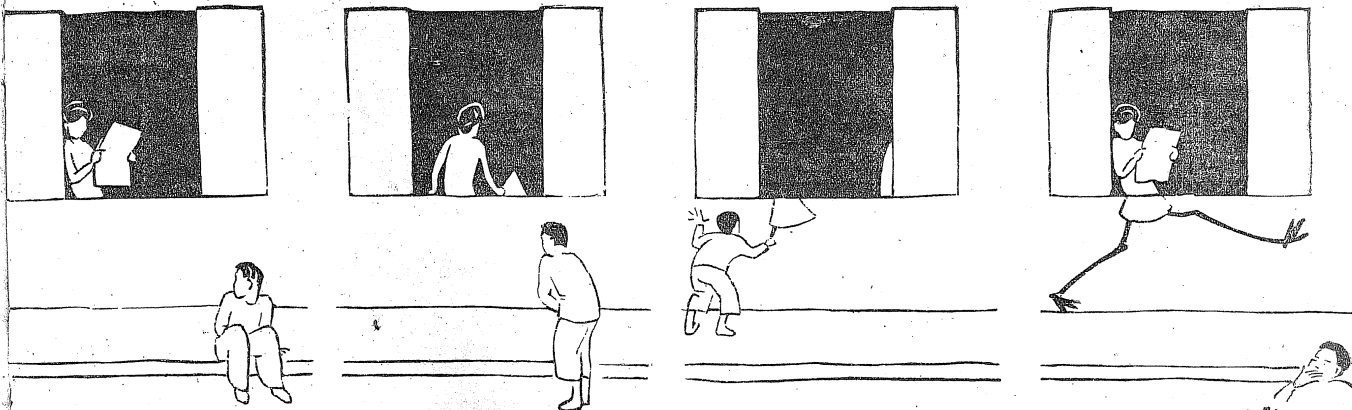
ng. ôi. ậu. nh.

97R. éc.

27R.

AN. ING.

EP. 7E.



Tranh không lời

NHATSACH

KHOA HỌC

DÂN KIẾN

(Tiếp theo)

Có mớm cho vú, vú mới cho sữa.

Cũng có giống kiến nuôi phải vú không biết ăn gì cả, chỉ biết ăn mớm! Thế mới rầy! Đành phải mớm cho vú vậy!

Giống vú sữa này vốn ở đất, nhưng rồi bắt tội mù không biết đã mấy đời rồi. Ngày-ngày các vú sống dưới hòn đá, viên gạch. May nhờ được liền duyên, hòn đá, hòn gạch bị lật lên, một vài cô kiến vàng đi qua, thấy vậy bèn dắt về nuôi nấng, cbiểu chúng qua « mẹ già ».

Trong khi các cô đang tối tăm mặt mũi về công việc nội-trợ, các vú cứ lê-la hết số này đến số khác, chẳng phải làm gì cả. Đến giờ ăn, các cô chủ lại phải mớm cho, mà mớm một cách yêu đương như mẹ mớm cơm cho con vậy.

Cũng có lúc no nê, các cô thích phê-phỡn, các vú gặp được vú nào, liền tóm lấy râu nhấc vú lên lưng bông-keêng một hồi lâu mới thả cho vú đi. Lại có khi cô mãi làm việc, các vú nhảy lên lưng các cô, thế mà các cô cũng cứ chịu khó công cho ời khi vú nhảy xuống.

Thấy thế, ắt ta cho là cái loài keo-ani tàn bạo kia cũng có chút từ tâm, hứ có ngờ đâu các cô nuông vú như vậy chỉ cốt để lấy sữa uống chơi mà thôi.

Có kiến nào ăn no-nê rồi, muốn râng miệng bằng sữa tươi, thì chỉ lệc đi tìm vú sữa. Vú thấy chủ đến, liền vênh râu chọc vào miệng chủ. Chủ kiến cũng lấy râu xoa trả lại, tức thốc vú sữa há to miệng, có chủ ợ lờ ăn ra, mớm cho một miếng «kêch», vú nuốt đến mười hai giây lông-hở mới trôi hết. Đoạn rồi, vú gĩa lưng ra cho chủ nhắm cái giọt ra rỉ ra ở đầu cụt lông trên mình. Chủ và vú được trong đặc với nhau chỉ vì miếng ăn miếng uống...



Bắt cóc.

Một đoàn kiến càng đồ kéo đi, trông xa chẳng khác chi một cái trứng vằn ngẫu những dải son đang lừ-lừ chảy.

Bỗng nhiên như một tiếng hô : « đứng ». Đoàn quân ngừng lại. Phía trước xù-xù một cái thành kiến đen, đen kịt những quân lính.

Chẳng cần bày thế trận, đoàn đồ lại sẵn thẳng tới, thế mạnh như vũ, như bão. Bên đen sức yếu, quân thưa, sống chết có tiến lên cản lại, lộn-xộn như quân ó hợp. Hai bên giao chiến. Mặt trận sủi lên những càng, những râu, những chân quân-quít lấy những cục vừa đen vừa đỏ. Rồi một lúc sau, thế nung, quân đen quay đầu xéo bừa lên các bạn ngỗng-ngang trên mặt trận để tháo thân. Thành đen vỡ. Dân đen kéo ủa ra, kẻ mang lương-thực, kẻ cắp con thơ, ló-nhố chen nhau trong đám tàn quân.

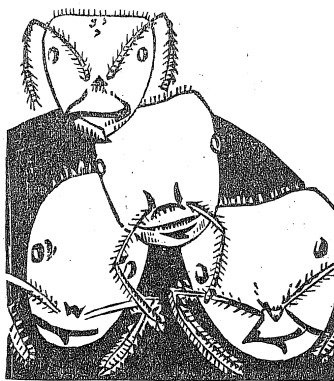
Đoàn quân đồ hùng-hùng hồ-hồ chui xuống thành như nước kéo vào chỗ chũng. Rồi một phút, hai phút sau, đoàn quân kéo lên thẳng đường cũ về, chị nào chị nấy cắp một bọc nặng: bọc con của giống đen.

Tê ra họ cướp thành chỉ để bắt cóc trẻ!

Về tới đất nhà, một toán kiến đen, ca khúc khải hoàn, chạy ra đón rước tưng bừng.

Bọn đen này ở đâu? Bọn đã đầu hàng chẳng? Không, bọn này là bọn bị bắt cóc trong những trận trước, nay làm công bọc cho kẻ thù đáng lẽ không đội trời chung ấy.

Họ hôn-hở (một chút thơm roi!!) ra đón chủ, đỡ lấy cái bọc con cùng giống ấy, đem vào tổ cho chủ một



Dung nhan bốn cô đại diện cho 4 giống nữ-tặc

cách rất trung thành. Rồi họ chăm nom cho lũ nhỏ, rồi họ dạy chúng nó cái cách làm nô-lệ như họ, nghĩa là coi nước thù như nước mình.

Còn các cô đồ ăn bơ làm biếng đã quen, hễ ra là để tàn phá cướp bóc, mà hễ về là nằm lăn nằm lóc, chờ cơm nước công bọc mớm vào tận mồm cho.

Quen tính, các cô đồ rồi lũ nô-lệ ra. thì rừ cơm kê tận miệng cũng chẳng biết nhai là thế nào nữa.

Cái dân chỉ nhớ ở người như vậy, tất nhiên sẽ tuyệt giống mà tuyệt giống là phải...



Ấu-trĩ-viên.

Chúa kiến tôi đã nói là cái may dễ, các cô thợ không sinh đẻ được, lại có cái tính mền trẻ, nên tuy bà chúa ăn rưng ngồi rồi mặc dầu, các cô vẫn kính mến và tôn lên làm bà. Họ chỉ mong mỗi cho các bà chúa đẻ, đẻ thực nhiều.

Vì vậy cho nên hễ khi chúa đẻ xong, các cô đã thấy tranh nhau săn-sóc từ cái kén, rồi tới khi thành hình, bọc trong lụa ạo thiên-nhiên, các cô lừa những ngày tạnh ráo,

các cô « ăm » nó lên mặt đất phơi-phồng cho nó được ăm-áp, và tránh cái ăm-khi nặng-nề trong tổ.

Nếu trời sắp mưa, hoặc liệu chừng phơi đã đủ, các cô lại ăm về tổ, chọn những món ăn thực lành, thực bổ, mớm cho đàn con chung. Các cô rất nóng lòng muốn xem mặt mũi đứa hài nhi có khẩu khinh hay không, nhưng lại không dám xé cái bọc áo ăm áp kia ra, vì các cô cũng biết thân non nớt chẳng chịu được gió máy như mình. Các cô chỉ còn cách chăm nom bú mớm cho đứa trẻ khỏe mạnh, rồi mỗi ngày lột một tí ra cho nó quen dần mà thôi...

Thế rồi, một ngày kia, cái ngày mà các cô mong mỗi đã mòn đời mắt, các cô biết là ngày nên bỏ cái bọc áo ra thôi, các cô vẫn không dám cầu thả, cứ từ từ lột. Trước còn ra cái đầu, sau thấy cái ngực, sau đến bộ chân, bộ cánh, sau hết thế là cả người đứa bé đã ra hẳn ngoài. Nhưng khôn nổi, đứa bé đã học đi bao giờ đâu, nên còn bước chụch bước choạc, lảo lức ngã khuỵu đập gối xuống đất. Các cô đành rần lòng nhốt cả đàn con nhỏ vào ấu-trĩ viên cho nó tập tành, ăn uống lấy hơi sức đã.

Cũng có lắm cô nhỏ rò rẫm ra ngoài, nhưng vừa ra khỏi thềm đã bị các cô cầm đầu dắt vào. Có bé kéo lại không chịu theo, nhưng sức yếu, bị lôi sênh sịch đi. Có khi có bé mau tay vời được cái cột, cả sáu chân liền vùi chặt lấy, có vú không làm sao được, đành phải bỏ ra, rồi quay lại ăm tọt đi nơi khác.

Ở ấu-trĩ viên được ít lâu, các cô nhỏ được dẫn đi khắp nước cho thuộc phố phường đường lối, rồi học chạy học đuổi, học đủ mọi cách sống ở đời, nhất là học ăn ở thực.... keo cũi và tàn bạo...

CHÀNG THỨ XIII



NAM-SƠN
(Nguyễn-Hợp)
89, Route de Huê,
Hanoi

Chuyên môn nhuộm giấy mang-cá (kim thời) và giấy tẩy đổi sang màu khác (đủ các mẫu)

CÁC CÔ NÊN CHÚ Ý

NƯỚC HOA HIỆU CON VOI

Nguyên chất rất thơm chứa pha
Quelques fleurs, Jasmin, fleur d'amour, Narcisse
noir, violette, rose, Menthe.

1 lọ 3 grs.	0\$20	1 tá	—	2\$00
1 lọ 6 grs.	0.30	1 tá	—	3.00
1 lọ 20 grs.	0.70	1 tá	—	7.00

PHÚC-LỢI 79, Paul Doumer, Haiphong bán buôn và bán lẻ.
Mua buôn giá chám chước liền cước bản hiện chlu cả.

Bác-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LUYỆN
8, rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỀU
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÀN BA CON THÊ

ở 8 phố Đường-Thành
(Đường Cửa-đông sau phố Xe-Biến)
HANOI

LÀM GƯƠNG CHO ĐÀN-BÀ TRẺ-CON ĐẤT VIỆT, MẸ CON CHỊ CÀ-MỐC KHỎE NHƯ TRẦU

Mẹ con chị Cà-Mốc nguyên là người ít ăn, ít nói, ít đi, ít chơi, ít... mà nhất là về ăn mặc lại sùng với đức lắm! Người bấy giờ ai cũng cho là gan vì chị ta có nói rằng: «đời chỉ ham sắc dục, không khéo đến mất hết giống, nhưng thế nào rồi cũng có người biết lấy phương pháp để mưu sự sống mà khỏe mạnh cho họ, chắc những phương-pháp như vậy:

ĐÀN-BÀ thì từ khi còn con gái, lúc thấy kinh, khi tẩy chồng, khi đẻ, sau khi đẻ, khi già cách vệ-sinh và cách kẻ đơn làm thuốc lấy mà uống, cách nuôi con, cách đi đẻ sản v.v.

Trẻ con thì từ khi lọt lòng, các bệnh cách vệ-sinh, các bài thuốc để bổ mẹ nó trẻ khỏe cho nó. Như vậy tất phải khỏe mà không tuyệt chủng được.

Thật thế bấy giờ mới biết đó là lời vàng ngọc, vì đã in ra hai bộ sách quốc-ngữ: 1. - KHOA THUỐC ĐÀN-BÀ KINH-NHIỆM 1\$00

2. - KHOA THUỐC TRẺ-CON KINH-NHIỆM 1\$00

Cả thêm tiền cước mỗi bộ \$25. Gửi lĩnh hóa traa ngân \$40. Bán tại nhà xuất bản:

NHẤT-NAM THU-QUẢN ĐƯỢC - PHÙNG 104, Hàng-Gai, 104 - Hanoi

Phục thay chỉ CÀ-MỐC

QUẢNG-ĐÔNG

Thầy tướng trừ danh

Minh-như-Kinh tướng sĩ tờ truyền lão thủ về khoa xem tướng bói số địa lý. Thầy đã du lịch xứ Đông-dương ta nhiều chỗ, từ Xiêm-la, Ai-lao, Cao-miên, Saigon, Irung, Nam, Bắc-kỳ, bà con đều biết tiếng thầy danh sư. Nếu ai không tin, thời lại xem thử thì biết thầy đoán mui diều không sai một, vì thầy mới đến đây, muốn lấy danh tiếng về sau, cho nên không dám nói ngoa. Ai muốn biết sự cát hung bổ-mã, phu thê, tử-tửc thời vận bí thái trước sau ra sao, thời mới lại phố hàng Đán số 44 Hanoi. (Rue des Chapeliers n° 44) Xin bà con chú ý cho, vì thầy tướng Minh-như-Kinh, là tay lão luyện tướng sĩ, chứ không như mọi thầy tướng đầu non, trẻ tuổi ít học thức, mà đã tự phụ mình là danh sư đầu. Bà con chú ý cho.

MINH-NHƯ-KÍNH Hà-nà Đán n° 44, Hanoi

ĐAM-TIÊN bị Phòng-Tiệt

Nồi danh tài sắc một thì. Bị bệnh Phòng-Tiệt chết vì đầy hơi. Thuốc Chim vì sớm ra đời, Đam-Tiên chưa để xa chơi Non-Đông.

THỨC-SINH bị Phòng-Tiệt

Thức-Sinh quen thói bế trời, Chưa tan cuộc ruyra với đầy trờ chơi. Trăm nghìn đô một trận cười, Bao ngay cái bệnh đầy hơi vào mình. Thuốc Chim vừa uống khỏi liền, Bón hào một gói rẽ tiền mà hay. May sao may khéo là may, Phòng-Tiệt Thần-được từ nay xin đừng.

« CON CHIM » VŨ-BÌNH-TÂN 173^{bis}, Duoc Lạc-Tray - Haiphong

Gặp khi gió táp mưa đơn,

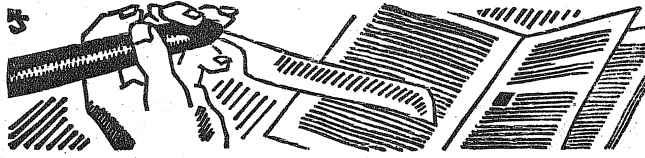
Dùng xe AN-THÁI chẳng cơn

HIỆU XE

Số 2, phố Nguyễn-trung-Hiệp - Hanoi

Kiểu nhà lối tối-tân

Về kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm nay. - Bán-sở đã về được 225 cái kiểu nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-sở xem đủ 225 cái kiểu đã về ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà xinh đẹp hơn hết. - Tình giá rất hạ để tạ các ngài có lòng tin yêu nghề về của Bản-sở trong 16 năm nay.



NHỮNG HẠT DẬU ĐON

Thế thì lạ thực. Trích trong bài « một cái tục lạ ở Hưng-yên » (mục tin tức trong P.N.T. V số 220):

Ngoài Bắc-kỳ còn nhiều làng ở miền thượng-du như làng Lạc-đạo, huyện Văn-lâm, (tỉnh Hưng-yên, có nhiều cái hú tục rất quái gỡ.

Thế thì quái gỡ thật đấy. Vì nói Hưng-yên (hải cảng Phố-hiến đời hậu Lê) thuộc về thượng-du thì cũng chả khác báo Saigon làm trên núi, hay rừ nhau đi Cà-màu ăn nem Thụy-đức, hay tắm bể Ô-cáp ở Tây-ninh. Nhưng nói chơi vậy thôi, đã!

Nhân mạng người.

Trích ở bài « cần phải báo tin báo cho dân biết » R.D. số 18: ... mất đến cả nhân mạng người... Vậy có mất đến nhân mạng súc vật không?

Sổ ít hay số nhiều.

Cũng số báo ấy trong mục « cái hay của đồng nghiệp »: ... Cần phải có liệt cường cho oai nghiêm về trật tự... ra tay đỡ hộ cho bên ngoài. Liệt cường ấy là ai?... nói thẳng ngay là nước Nhật. Nước Nhật mà là cả liệt cường? Có khác gì nói một chữ vị hay nói báo Quảng-Đông là làng báo!

Ngờ lẫm. Văn-Học số 26 trang 305, trong bài « một tiếng còm-còm của Việt-Ngữ »: Trong chữ nho có chữ « tử » là con, không những chỉ là con trai, con gái mà thôi, lại còn... chỉ người bằng vai: « ngồ tử » chỉ lễ tiên « tiên tử ». Không biết chi người bằng vai thì có thể dùng chữ « ngồ tử » (?) được không, chứ chỉ tổ tên mà dùng chữ « tiên tử » thì cũng hơi lạ. Ta thường chỉ thấy dùng những chữ « ngồ huỳnh »

CÙNG CÁC BẠN ĐÃ XEM HỒN BƯỚM MƠ TIÊN



Ngọc và chú Lan rừ nhau ra ngoài chùa chơi mát mãi không về, chú Mỏ nóng ruột ra tìm nhưng không thấy. Vậy các bạn tìm hộ cho.

HỘP - THƯ

- Ô. Đ. L. Thợ g Bacminh. Đã nhận được. Ô. Trọng-Đức - Tiếc không đáng được. Cô. Thùy-Liệu Saigon - Có quên gửi bài định theo, nên không rõ câu truyện. Chắc quá yên đi tốt hơn là khơi lên. Ô. L. T. Lư - Đã định bình-phẩm sách của ông, nhưng vì xem thơ ông nên lại thôi. Bà ông gửi rồi sẽ đăng ở một số tới. Ô N. V. Thịnh Sơn-La - Xin có lời hỏi thăm ngài và các bạn ngài đã mua năm Phong-Hóa ở Sơn-La. Ô. T. X. Ninh - Cảm ơn ngài, song Phuy-trương cốt in một truyện để cuối năm đóng lại thành sách. Ô N. T. Minh-Châu Saigon - Quy-sách của cô gửi không hợp tên chỉ của Tự-Lực văn-đoàn. Phong-Hóa là một tùng san của Tự-Lực văn-đoàn.

CHỮ XẾP Ô

Grid for word search with columns 1-12 and rows 1-12. The grid contains a pattern of black and white squares.

- Ngang 1. - Xin tác-giả chờ bề cảnh thiên hương 2. - Chia tay xin nhớ chốn này - Nhớ học mà chẳng thua gì tòm tếp. - Có lẽ mà tên của ông Nguyễn-khắc-Hiếu. 3. - Cho nưg khỏi đau chán. - Nhất tư chi bao. - Một nhấ râu với một cái miệng tròn. - Như gao củ vôi. - Chữ cãm. 4. - Cầu vân tuyết-tác củ Vũ-dông-Bình. - Khi Bệ-Ha ngũ. - Vì thiế nhạ. 5. - Hễ không xuống K. T. thì sao? - Thì hát ở đây - Chữ cãm. - Chẳng ăn qu cũng cam lòng. 6. - Chữ cãm. - Các s ngoài hai mươi tuổi hay sợ. - Áo con gói. - Không còn thêm vào đầu được nữa. - Ớn miếng sát nam-trâm. 7. - Bắc-Bình-vương đ Pa. 8. - Bỏ hơn núi, to hơn núi. - Chàng à anh ai. - Đòi người yêu như quả trứng. - Mung tiếng là bạn với chấy. 9. - Muốn chu ngàng xuống đất. - Vì mắt mỹ-nhan có điên. - Chữ cãm. - Nước Pháp mới lấy lại được. 10. - Phả nhà ra làm lại. - Có tài viết tiêu-thuyết. 11. - Ngồi mãi không được một ván. - Chẳng dám nhận là phải. - Tay không mà nổi cơ đ 12. - Một lính Trung-kỳ. - Một tiếng phấ ngữ-từ.

- Dọc 1. - Người Annam có thể đánh bại qua nhà Hán. 2. - Mới gặp nhau mà đã... đầ y-hop. - Ven hồ ở Đông-Pháp. - Bề gọi tá Kiều-tử với Mạnh-tử. - Khi cụ sinh-nh của chú tiểu. 3. - Trên giới không. 4. - Thấy trong câu khó đời của... - Không-Minh tế Công-Cần ở Sơn-Lây. - Cũng b khiến ta lên giới. 4. - Châu Mỹ của ông Vau quelin. - Ôngbach-thái-Bưởi thoát nợ trần. - Chữ cãm. 5. - Nói truyện trên trời dưới đ... - Dám mạn bề hay bố sớt. 6. - Có b vừa thờ vừa rên. - Con lợn dúi với con voi. - Muốn thắng Dương trong môn quần vợt. - Vì đi lâu không dùng. 7. - Vì nhà sư không muốn nghe nên đừng tới. - Tâm sự củ Kiều sau khi gặp chàng Kim. 8. - Chữ cãm. - Áo người quân-tử. - Côn-con cũng có ngà to kếch sù. - Phải « rang » thêm ít nữa. 9. - Việc châu Á, quan-hệ củ đến châu Âu. - Tâm ông tiến cùng đi một chuyên. 10. - Nà tam-bành lạc-từ. - Một tích tốt đời với chôn của một số tàn-thiếu-nữ. - Trước khi biến-bà vò cũng. 11. - Thưa, năm nay em trắng trờ lẽ hai. - Nhem nhúa quá. - Một bác say h một bác say khác. 12. - Một tờ chơi củ trẻ con.

Xin chiếu cố pháo VIỆT-NAM hiệu Bát-Tiên. Tơ ta, tơ lau và tơ gổ - Bán buôn và bán lẻ lại. Hiệu TƯỜNG-AN 20, Hàng Gai, Hanoi. Giá phải chăng. Ở xa xin viết thư về: thường lượng

ĐAU ĐẦU TƯ TƯ... MÁI LY... KHC KHC MỆT

Viễn-Đông Tôn-Tịch Hội

Hội đặt dưới quyền Chính-phủ Toàn-quyền Đông-pháp
Đăng-bạ Hanoi số 419

Tiền-vốn là 4.000.000 quan tiền tây đã đóng được một phần chia tư
Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giây nói số 892
Sở quân-lý ở Saigon — 205, 207, phố Calinat — Giây nói số 1099

Danh sách những người trúng cuộc xổ số
mở ngày 29-9-33 tại Saigon do ông Meyrignac chủ tịch

Số phiếu số	Số trúng	Tên những người trúng
Xổ số thứ nhất 5000\$	28.238	Chưa xổ
Xổ số thứ nhì 1000\$	1.099	Mr. Gilbert Nicolas Commissariat de Binh Dong Cholon — Saigon
Xổ số thứ ba Được miễn hẳn không phải đóng góp nữa	740	Mr. Le-quang-Thoi Cie Franco asiatique des pétroles Boulevard Norodom, Saigon

Kỳ xổ số sau sẽ định vào ngày thứ hai 30-10-33
hồi 11 giờ 15, tại Tổng-cục 32 phố Paul Bert Hanoi

Phiếu hoàn bội 5.000\$ định vào tháng octobre 1933

CÁCH THỨC CÁC CUỘC XỔ SỐ HÀNG THÁNG

Các phiếu đang lưu-hành sẽ được dự mỗi tháng ba kỳ xổ số có bảo lãnh như sau này:
Kỳ thứ nhất: phiếu hoàn bội - phần là 5.000\$
Kỳ thứ nhì: phiếu hoàn theo nguyên vốn 1.000

Kỳ thứ ba: các phiếu đang góp hàng tháng thì được miễn hạn không phải góp
nữa, hoặc những phiếu đã được trúng kỳ miễn rồi thì được hoàn
lại tiền theo nguyên-vốn.

Về kỳ xổ số thứ nhì và thứ ba thì cứ 3.000 phiếu lại có một phiếu được trúng
số hoàn lại, nghĩa là cả hai kỳ họp lại thì cứ 1.500 phiếu được một phiếu trúng.
Còn về phiếu được hoàn bội-phần (theo điều-lệ đã định về các phiếu) thì sẽ tính
theo như sau này:

Mỗi kỳ xổ số hoàn tiền theo nguyên-vốn thì cứ 3.000 phiếu đang lưu-hành được
hoàn về một số tiền là 1000\$;
Vì số tiền định hoàn lại về cuộc xổ số bội phần định là bằng nửa số dùng trong
mỗi cuộc giữ nguyên vốn;

Vậy tính theo thế thì cứ 6.000 phiếu đang góp thì được hoàn về 1.000\$
Nay phiếu hoàn bội-phần dịch tính gấp 5 phiếu hoàn nguyên vốn, thì:
Số 1.000\$ nhân làm 5 thành 5.000\$
và số 6.000 phiếu nhân làm 5 thành 30.000 phiếu.

Dẫu số phiếu đang lưu-hành là bao nhiêu mặc giã, sự hy-vọng của các nhà
mua phiếu cũng không hề thay đổi, vì Hội đoàn chắc chắn mỗi tháng xổ số 3 kỳ;
vậy phiếu hoàn bội-phần 5.000\$ có thể trúng được trước khi có đủ 30 000 phiếu lưu
hành, tùy theo sự may rủi của sự xổ số. Còn như về sự nhất định tháng nào cũng
phải có số 5.000\$ được trúng thì phải chờ đến khi nào có được đủ 30.000 số lưu-hành.
Khi đó các cuộc xổ số sẽ chung cộng một số hoàn lại hàng tháng như sau này:

Kỳ thứ nhất: một phiếu hoàn bội-phần 5.000\$
Kỳ thứ nhì: 10 phiếu hoàn nguyên-vốn 1.000\$ 10.000
Kỳ thứ ba: 10 phiếu hoàn nguyên-vốn về phiếu
đã được miễn không phải góp, hoặc 10
phiếu được miễn không phải góp nữa,
tổng giá sẽ từ 5.000\$ đến 10.000\$ 5.000

Nghe là mỗi tháng (tổng cộng hoàn lại từ
đến 25.000\$

Vì cứ tuần tự như thế mà tăng lên mỗi khi số phiếu lại tăng lên được
số mua cho đến khi số tiền hoàn lại tổng cộng đến đủ 50.000\$.

Các cuộc xổ số sẽ dùng bánh se máy kiểu « Fichet » và xổ như sau này:

Một số từ 1 đến 29.999 về số hoàn bội-phần
Và một số từ 1 đến 2.999 về số hoàn nguyên vốn

Vì một chữ tình

Vì tình mà nên lụy, mắt phải bệnh tình, người mắc bệnh
rất nhiều, kể chế thuốc cũng lắm, song chỉ thấy nhiều người
phần nản tiền mất tật mang, vì thế chúng tôi hết sức nghiên
cứu về khoa thuốc chữa bệnh tình, mở ra phòng riêng chuyên
chữa bệnh tình, dù hết các thứ thuốc, chữa đủ mọi phương
pháp, chóng khỏi, tuyệt căn, không hại sinh dục, dù bệnh mới
mắc, hay mắc đã lâu, hoặc đàn bà bị lây bởi đàn
ông, hoặc người có thai mà mắc bệnh lậu, và giang-mai, đều
chữa chóng khỏi cả; ai mắc bệnh tình, xin mau mau đến
phòng thuốc của chúng tôi, thì chúng tôi xin cam đoan chữa
giúp cho được hoàn toàn chắc chắn, mà giá tình rất rẻ, có nhận
chữa khoán nếu không khỏi, không lấy tiền. Lại nhận chữa
khoản người cai bỏ thuốc phiện, chỉ trong ba ngày là bỏ
hẳn được, nếu không bỏ được không phải mất tiền, xin nhớ
đến nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG** 78, phố hàng Gai Hanoi.

Nên dùng pháo **VIỆT-NAM**

hiệu **Tường-Ký, Hạnh-Phúc, Khánh-Tho**

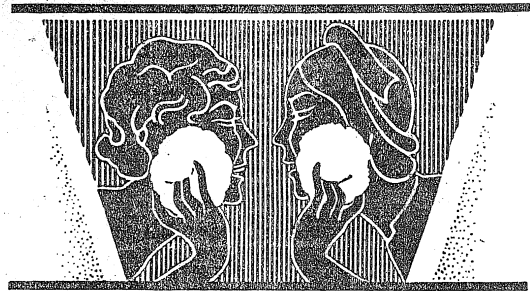
Bán tại hiệu **TƯỜNG-KÝ**

78-80, Rue du Sucre Hanoi (Phố hàng Đường)

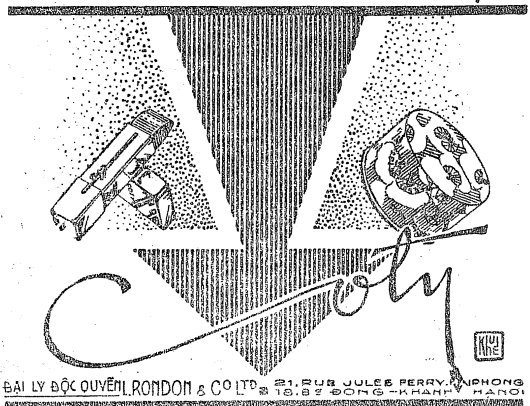
và 44, phố hàng Bờ, Hanoi

Xưởng chế-tạo: Phú-Xá Hadong.

Có đặt đại-lý khắp tam Kỳ.



**KHẮP CÁC NƠI CÁC BÀ
LỊCH SỰ CHỈ DÙNG PHÂN
SẠP NƯỚC HOA HIỆU**



ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN RONDON & CO LTD 21, Rue Jules Ferry, HANOI
16, 82 ĐÔNG-KHÁNH HANOI

DAU DA DÂY PHÒNG TỊCH

COM PHƯƠNG HAY NHẤT ĐÔNG PHÁP

Quyết không đau bằng



KHỎI HẾT

**ĂN KHÔNG TIÊU
NO HƠI, HAY Ở,
VANG ĐA, ĐAU RƯỢT**
GIÁ: 0,40



KHỞI 1 HƯƠNG DƯỢC PHÒNG TỊCH

81-Route de Huế - Hanoi

Có Bulletin d'analyse
của laboratoire HANOI

**DAU LẬU
GIANG MAI**
KHỎI TIỂU LẠNH HAY
KHỎI KHỎI, RÚT NƯỚC
KHỎI HẠI SINH DỤC,
KHỎI VẬT VẤN HỌC
TẾT.

DAU LẬU MÚ... 0,60
KHỎI TIỂU... 0,60
GIANG MAI... 1,00

LIÊN HAIPHONG - 130 RUE Paul Doumer - VINH - 44 Rue Maréchal Foch.
HANOI - HOA - 32 Grand Rue - Saigon - NG-THI-KINH 30 Rue Aviateur Garros
KAO - N° 150 - NAM-ĐÌNH 28 Rue
AM PEALUX

Tết năm nay các ngài dùng giày gì?

Giày Kim-Thời

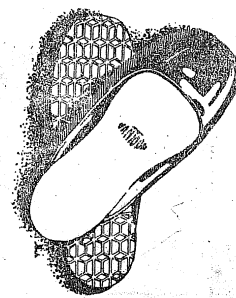
Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũi lạng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu
đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần
đế da hay đế crepe, không chượt và toẹt ra
như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da,
đi mưa không thấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:

VẠN-TOÀN

95, Phố hàng Đào, 95 - HANOI



HIỆU THUỐC TO NHẤT ĐÔNG-DU'ÔNG

Pharmacie
Chassagne

Chủ nhân : ông LAFON và ông LACAZE

59, Rue Paul Bert — HANOI

(TRƯỚC CỬA GÔ-ĐA VÀ NGAY HỒ HOÀN-KIỆM)



Bàn hiệu có bán :

Thuốc chề theo đơn của Quan Bác-Sỹ
Thuốc chề-sản chữa đủ các bệnh
Các đồ buộc thương-tích
Các khí-cụ để làm thuốc
Các chất hóa-học
Các đồ trang-sức như phân, nước hoa.

THUỐC THẬT NGUYÊN-CHẤT
VÀ THƯỢNG HẢO-HẠNG.
THUỐC BÁN RẤT CHẠY
NÊN BAO GIỜ CŨNG MỚ!



*Tiếp đãi bạn hàng một cách rất ân-cần.
Ở xa viết thư về sẽ trả lời ngay.
Trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.*